

Y BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỐT LŨT  
TRƯỜNG NG THCS NGUYỄN TẤT THÀNH

**M T S GIỚI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG  
CÔNG TÁC CHUYÊN MIỆM TRONG TRƯỜNG NG THCS**

Tác giả : Huỳnh Thị Hoàng Diệp

Chức vụ : Giáo viên

*Cố Lũt, n m 2021*

Y BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỐT  
TRƯỜNG NG THCS NGUYỄN TẤT THÀNH

**M T S GIỚI PHÁP NÂNG CAO CHỈ TIÊU NG  
CÔNG TÁC CHỈ NHỊM TRONG TRƯỜNG NG THCS**

Lĩnh vực: Chỉ nhiệm

Tác giả: Huỳnh Thị Hoàng Diệp

Chức vụ: Giáo viên

Nơi công tác: Trường THCS Nguyễn Tất Thành

*Cố Cốt, năm 2021*

## M C L C

<b>1. PH N M U</b>	<b>2</b>
1.1. Lý do ch n tài. ....	2
1.1.1. Lí do khách quan. ....	2
1.1.2. Lí do ch quan. ....	3
1.2. M c ích nghiên c u c a tài. ....	3
1.3. it ng nghiên c u. ....	3
1.4. Ph ng pháp nghiên c u. ....	3
1.5. Gi i h n ph m vi nghiên c u. ....	4
<b>2. PH N N I DUNG NGHIÊN C U</b>	<b>5</b>
2.1. C s lí lu n c a v n. ....	5
2.1.1. C s lí lu n. ....	5
2.1.2. C s th c ti n. ....	6
2.2. Th c tr ng v n nghiên c u: ....	7
2.2.1. Thu n l i – khó kh n. ....	7
2.2.2. Thành công, h n ch . ....	9
2.2.3. M t m nh, m t y u c a v n. ....	10
2.3. Các nguyên nhân, các y u t tác ng. ....	11
2.3.1. V tâm sinh lí: ....	11
2.3.2. V hoàn c nh gia ình c a h c sinh: ....	11
2.3.3. V phía giáo viên: ....	12
2.4. Phân tích ánh giá các v n v th c tr ng mà tài ã t ra. ....	12
2.4.1. Các ho t ng giáo d c c a nhà tr ng ã v n d ng trong các n m h c. ....	12
2.4.2. Ý th c h c t p và rèn luy n o c c a h c sinh. ....	14
2.5. Các bi n pháp ã ti n hành. ....	15
2.5.1. M c tiêu c a gi i pháp, bi n pháp. ....	15
2.5.2. N i dung và cách th c th c hi n gi i pháp. ....	15
2.5.3. i u ki n th c hi n bi n pháp, gi i pháp. ....	23
2.5.4. M i quan h gi a các gi i pháp, bi n pháp. ....	23
2.6. K t qu thu c qua kh o nghi m, giá tr khoa h c c a v n nghiên c u. ....	27
<b>3. PH N K T LU N VÀ KI N NGH .</b>	<b>30</b>
3.1. K t lu n: ....	30
3.2. Ki n ngh : ....	30
<b>TÀI LI U THAM KH O</b>	<b>31</b>

## 1. PH N M U

### 1.1. Lý do ch n tài.

#### 1.1.1. Lí do khách quan.

Trên c s lý lu n, kh ng nh t m quan tr ng c a nhà giáo trong các nhà tr ng; trên th c t , m i giáo viên trong nhà tr ng hi n nay v a tham gia gi ng d y chuyên môn v a làm công tác ch nh m, bên c nh ó h còn g p nhi u tr ng i không nh ó là cu c s ng ph n nào khó kh n, m t b ph n cha m h c sinh ch a quan tâm n con cái, xã h i còn nhi u v n b c xúc v o c l i s ng, v t n n xã h i...

Song, không vì nh ng khó kh n và h n ch ó mà làm gi m i lòng nhi t tình say mê v i nh ng ng i làm công tác giáo d c. H n lúc nào h t, v n giáo d c o c cho h c sinh ngày càng c quan tâm úng m c h n nh t là tro ng giai o n t n c ang chuy n mình, h i nh p m nh m , nó óng góp không nh vào v n nâng cao ch t l ng giáo d c. Mà ó, vai trò c a ng i giáo viên ch nh m là r t quan tr ng và có ý ngh a quy t nh v n giáo d c nhân cách cho h c sinh. V y h ph i làm nh th nào? M t bên là chuyên môn là ch ng trong nhà tr ng, trong t chuyên môn; còn bên kia là giáo d c o c, là s tâm hu y t và lòng nhi t thành.

Qu th c mà nói, trong l nh v c chuyên môn thì chúng ta ã m r t nhi u nh ng cu c h i th o, làm chuyên , thì giáo viên d y gi i, úc k t kinh nghi m, còn i v i công tác giáo d c o c thì sao? Th t ra, v n này còn r t m nh t, ch a c u t tho áng, nên ây là cái khó c a giáo viên ch nh m. B n thân tôi có m t mong mu n nhà tr ng t o i u ki n thu n l i cho cá nhân tôi và các ng nghi p khác có nhi u c h i c h c h i, trao i nh ng kinh nghi m v công tác giáo d c o c t các ng nghi p khác, t o ti n v ng ch c nâng cao ch t l ng ho t ng chuyên môn ch nh m l p trong nhà tr ng. Vì v y, tôi ã m nh d n a ra sáng ki n kinh nghi m “M T S GI I PHÁP NÂNG CAO

CH T L NG CÔNG TÁC CH NHI M TRONG TR NG THCS” này, kính mong quý th y cô xem và góp ý.

### **1.1.2. Lí do ch quan.**

B n thân các em h c sinh ang tu i d y thì v i di n bi n tâm sinh lý khá ph c t p và nh y c m. Các em r t d b tác ng t bên ngoài và c ng r t mu n kh ng nh mình là ng i l n, có th c t do quy t nh các công vi c c a chính mình. Các em luôn c n s quan tâm và chia s c a b n bè và th y cô. Vì v y, nh ng ng i làm công tác giáo d c c n ph i n m v ng tâm lý h c sinh, có nh ng gi i pháp h u hi u tr giúp, khuy n khích và t o ng l c cho h c sinh nâng cao thành tích h c t p và rèn luy n.

### **1.2. M c ích nghiên c u c a tài.**

Trong quá trình làm công tác ch nhi m tôi nh n th y r ng n u không có ng l c trong quá trình h c chúng ta s tr nên b ng, lúng túng trong quá trình nh n th c d n n k t qu h c t p s không cao do ó c n t o cho các em ng l c trong quá trình h c t p.

### **1.3. i t ng nghiên c u**

H c sinh l p 7A6 n m h c 2017-2018, l p 8A6 n m h c 2018 – 2019 t i tr ng THCS Nguy n T t Thành – C Jut - k Nông.

### **1.4. Ph ng pháp nghiên c u**

- Ph ng pháp nghiên c u lý lu n: Thu th p nh ng thông tin lý lu n c a vai trò c a ng i giáo viên ch nhi m l p.

- Ph ng pháp quan sát: Quan sát ho t ng h c và sinh ho t t p th c a h c sinh

- Ph ng pháp i u tra:

+ Thi t k phi u i u tra.

+ Trò chuy n, trao i v i giáo viên b môn, các em h c sinh, ph huynh h c sinh.

- Phương pháp thử nghiệm: Áp dụng vào lớp 8A6 trường THCS Nguyễn Tất Thành năm học 2018-2019.

### **1.5. Giới hạn phạm vi nghiên cứu.**

Do thời gian nghiên cứu có hạn nên tôi chỉ áp dụng tài liệu nghiên cứu trong phạm vi thời gian từ tháng 7-11-2017 đến 7-11-2019.

## 2. PH N N I DUNG NGHIÊN C U

### 2.1. C s lí lu n c a v n

#### 2.1.1. C s lý lu n.

Khái ni m Giáo viên ch nh i m và công tác ch nh i m.

Giáo viên ch nh i m c hi u là Giáo viên c Ban Giám hi u phân công ph trách, qu n lí m t l p h c, ch u trách nh i m giáo d c h c sinh m t l p trong nhà tr ng.

#### \* N i dung công tác ch nh i m bao g m:

- Tìm hi u và n m v ng h c sinh trong l p v m i m t có bi n pháp t ch c giáo d c sát i t ng, nh m thúc y s t i n b c a c l p;
- Xây d ng và phát tri n t p th h c sinh;
- Giáo d c c s th gi i quan khoa h c và ph m ch t o c cho h c sinh;
- Nh n xét, ánh giá và x p lo i h c sinh cu i k và cu i n m h c, ngh khen th ng và k lu t h c sinh, ngh danh sách h c sinh c lên l p th ng, ph i ki m tra l i, ph i rèn luy n thêm v h nh ki m trong k ngh h è, ph i l i l p, hoàn ch nh vi c ghi vào s i m và h c b h c sinh.
- Giáo d c lao ng và h ng nghi p.
- T ch c các ho t ng vui ch i, gi i trí, rèn luy n th l c, b o v s c kho cho h c sinh.
- C ng tác ch t ch v i gia ình h c sinh, ch ng ph i h p v i các giáo viên b môn, oàn thanh niên C ng s n H Chí Minh, i Thi u niên Ti n phong H Chí Minh, các t ch c xã h i có liên quan trong ho t ng gi ng d y và giáo d c h c sinh c a l p mình ch nh i m.
- Giáo viên ch nh i m nghiên c u, ánh giá và phân lo i s b h c sinh theo các tiêu chí v h c l c và h nh ki m do B Giáo d c và ào t o, S Giáo d c và ào t o, Phòng Giáo d c và Nhà tr ng ban hành.
- Giáo viên ch nh i m k t h p ch t ch cùng v i Ph huynh h ng d n và tr giúp t ng i t ng (cá nhân, nhóm, t , l p) h c sinh ch ng thi t l p các

m c tiêu thi uia cho t ng môn h c, t ng khía c nh o c a ra thông qua t i bu i sinh ho t l p g n nh t.

- Giáo viên ch nhi m nghiên c u, a ra các gi i pháp c th và ph ng th c ánh giá k t qu thi uia (theo dõi k t qu thi uia, ph ng pháp và tiêu chí ánh giá chi ti t, ...) theo hình th c ch m i m, cùng Ph huynh xem xét và thông qua, th ng nh t tri n khai th c hi n.

- T ng h c sinh, nhóm tr ng, t tr ng và l p tr ng t ch ng theo dõi k t qu thi uia hàng ngày, t t ng k t và ánh giá (ch y u b ng ph ng pháp ch m i m) k t qu thi uia hàng tu n, tháng và t ng h c k . K t qu thi uia c a cá nhân, nhóm, t có s ki m tra chéo và xác nh n c a cá nhân, nhóm, t khác li n k theo s phân nh ch ng i trong l p h c. K t qu thi uia c Giáo viên ch nhi m xem xét, ký xác nh n và chuy n n Ph huynh xem vào cu i m i tu n, cùng k t h p ôn c, nh c nh và ng viên h c sinh th c hi n t t nh t m c tiêu thi uia ã ra.

- nh k (h c k và n m h c), Giáo viên ch nhi m h ng d n và tr giúp h c sinh t t ch c t ng k t, ánh giá k t qu thi uia trong k t i gi sinh ho t l p, bi u đ ng h c sinh có nhi u ti n b , khen th ng h c sinh có thành tích xu t s c, phê bình và nh c nh h c sinh còn m c l i ho c ch a th c s ti n b i v i m t ho c m t s môn h c, ho c m t khía c nh nào ó v ph m ch t o c.

### **2.1.2. C s th c ti n.**

Bên c nh xã h i ang phát tri n v m i m t thì v n còn âu ó nh ng y u t tiêu c c, l ch chu n làm phát sinh nh ng v n mà chúng ta c n quan tâm. B n s c v n hóa dân t c b e d a, nh ng s n ph m v n hóa i tr y, thi u tính nhân v n, gieo r c l i s ng t do buông th , làm xói mòn nh ng giá tr o c, thu n phong m t c c a dân t c nói chung, b ph n h c sinh nói riêng có hành vi l ch chu n v o c nh : Vi ph m lu t giao thông, gây g ánh nhau, th i u tôn s tr ng o, chây l i trong h c t p, b h c, b ti t, i h c tr , nói t c, vi ph m n i quy nhà tr ng, vi ph m tác phong n n p...



công tác chuyên nhiệm vụ có hiệu quả cao nhất chúng ta là những người giáo viên tâm huyết vì nghề, yêu học sinh phải biết sử dụng kết hợp các biện pháp của công tác chuyên nhiệm vụ đạt hiệu quả cao nhất.

Giáo viên chuyên nhiệm vụ phải là người luôn khuyến khích và tạo động lực tích cực cho học sinh.

Khuyến khích và tạo động lực tích cực cho học sinh là các công việc thiết lập thực hiện các mục tiêu thi đua và thực hiện khai thác hiệu quả các giải pháp sáng tạo trong công tác giảng dạy, tạo niềm tin và sự hứng khởi, thúc đẩy học sinh không ngừng vươn lên vượt qua ngày càng nhiều thử thách trong học tập và rèn luyện ở nhà.

## **2.2. Thực trạng và nghiên cứu:**

### **2.2.1. Thuận lợi – khó khăn.**

Là giáo viên trực tiếp giảng dạy và làm công tác chuyên nhiệm vụ trong nhiệm vụ qua bản thân tôi nhận thấy rằng: Số lượng giáo viên mà chúng ta tạo ra không thể đáp ứng được nhu cầu của các ngành nghề khác. Các biện pháp hình thành phẩm chất tốt đẹp của học sinh không phải một ngày, một buổi là có được mà phải trải qua một thời gian dài rèn luyện, cho nên những công việc này chúng ta phải thật sự kiên trì, nhẫn nại, chịu khó và phải tận tâm tận lực tìm kiếm; lắng nghe tâm tư nguyện vọng của từng học sinh trong lớp. Tạo ra không khí, phương pháp giảng dạy thích hợp cho từng trường hợp các biện pháp cần thiết lòng yêu thương, nhân ái của người thầy.

### **\*Thuận lợi.**

Trong những năm gần đây, công tác chuyên nhiệm vụ các trường THCS nói chung đã chú trọng. Trường tôi cũng như các trường khác trong huyện đã thực hiện, sắp xếp, phân công công tác giáo viên chuyên nhiệm vụ một cách hợp lý, chú trọng những giáo viên trẻ, nhiệt huyết, giáo viên có năng lực và giàu kinh nghiệm làm công tác chuyên nhiệm vụ nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục học sinh.

Lãnh đạo nhà trường luôn thường xuyên quan tâm đến công tác chuyên nhiệm vụ nên những người làm công tác chuyên nhiệm vụ của giáo viên làm công tác chuyên nhiệm vụ có

những chỉ dẫn để các em xây dựng những tập thể lớp theo tiêu chí “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Các bộ phận trong nhà trường luôn quan tâm đến công tác chuyên môn, luôn có tinh thần tận tụy giúp đỡ các giáo viên làm công tác chuyên môn; thường xuyên xây dựng các chương trình hoạt động có sự phối hợp với các môn học ở TNTP, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội thiếu niên tiến bộ...

Gia đình học sinh phần lớn đã có sự quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của học sinh trường. Họ đã có ý thức tích cực trong việc giáo dục con em mình và kết hợp với nhà trường giáo dục học sinh. Đây là điều kiện thuận lợi để góp phần quy tụ thành công của giáo viên chuyên môn, các nhà giáo và các nhà trường.

Hầu hết học sinh có ý thức kỷ luật cao, ngoan, lễ phép với thầy cô, biết vâng lời cha mẹ, tích cực tham gia hoạt động phong trào do Đoàn, Đội, trường, lớp tổ chức.

### **\* Khó khăn**

Hiện nay về phân phối thời gian làm việc cho giáo viên chuyên môn là 04 tiết mỗi tuần gồm chào cờ, sinh hoạt lớp, sinh hoạt 15 phút và làm các công việc khác như hoàn thiện hồ sơ, tìm hiểu tâm sinh lý lứa tuổi, phối hợp các đoàn thể giáo dục trong nhà trường, gặp gỡ trao đổi với cha mẹ các em, họp ban cán sự lớp và còn là công việc tích cực cho các hoạt động tập thể của học sinh,...

Thực tế về thời gian quy định như vậy là chưa đủ cho các công việc của một giáo viên chuyên môn. Do vậy còn một số giáo viên chưa thể làm tròn công tác chuyên môn. Đôi lúc họ chưa thể là tấm gương mẫu mực cho học sinh noi theo.

Về phía gia đình học sinh, vì nhận sự sinh hoạt của thị trấn kinh tế thị trường có không ít cha mẹ học sinh chưa thể quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em mình, một số lớn trẻ em quá lớn vào con mình nên bố mẹ còn ít học thêm nữa dẫn đến các cháu mất đi không còn hứng thú và thời gian về

việc học bài và chuẩn bị bài trước khi đi ngủ, nghiêm túc làm bài tập, chép bài làm căn cứ để học, công tác lớp học,...

### 2.2.2. Thành công, hạnh phúc.

#### \* Thành công.

Tôi luôn trau dồi, tìm kiếm, trao đổi kinh nghiệm với các bạn đồng nghiệp, xây dựng nên phương pháp giáo dục thích hợp, kết hợp với đồng nghiệp và nhân viên, sách vở để học hỏi các em, giúp học sinh nhận ra lỗi và có hướng khắc phục. Giúp các em xác định mục đích của việc học là học và hiểu để “vì sao cần phải học, học để làm gì?”

Những công việc tôi làm luôn luôn gắn liền với tinh thần trách nhiệm của một giáo viên chuyên nghiệp, tình yêu và niềm đam mê nghề nghiệp. Thành công tôi đạt được phần lớn là do sự nỗ lực của bản thân, vận dụng những kinh nghiệm, những kỹ năng trong công tác chuyên nghiệp. Những bên cạnh đó, tôi cũng luôn nhận được sự ủng hộ và khích lệ của cán bộ quản lý nhà trường, đồng nghiệp và đặc biệt là sự tin tưởng của phụ huynh và lòng kính trọng yêu quý của các thầy cô giáo.

Kết quả đạt được về phía học sinh là phần lớn các em (có các học sinh cá biệt) có những hiểu biết về bản thân và môi trường sống của mình. Học sinh tự giác hình thành ý thức các hành vi ứng xử của bản thân phù hợp với lợi ích xã hội; học sinh nhận thức được cách ứng xử của các chủ nhân trong xã hội; tự giác hình thành thái độ tự trọng, tin tưởng vào khả năng của bản thân, có trách nhiệm với hành động của mình, yêu thương, tôn trọng con người, mong muốn niềm vui, hạnh phúc cho mọi người.

#### \* Hạnh phúc

Bên cạnh những yếu tố dẫn đến thành công vẫn còn những hạnh phúc nhỏ nhặt mà phát huy hết vai trò của các cán bộ quản lý. Một số học sinh vẫn theo đuổi đam mê của bản thân, chất lượng tích cực, chất lượng học tập và hiểu biết của giáo viên chuyên nghiệp nên kết quả học tập ngày càng cao.

Trong quá trình giảng dạy trên lớp, hàng ngày tôi trực tiếp tiếp xúc với các em và mọi mặt tôi thấy mọi em đều có năng lực giao tiếp kém, tiếp thu bài còn chậm, có thái độ thờ ơ. Các em chưa tin tưởng, mạnh dạn trong trình bày ý kiến cá nhân. Ngay cả lời khuyên tránh, nhắc nhở, nhút nhát, sợ sệt. Chưa có các em hay đi làm trên sân trường, nên có việc gì cũng phải trao đổi, liên lạc không kịp thời.

Mặt sức hạn chế trên, tôi cảm thấy việc áp dụng tài năng gặp ít, nhiều hạn chế.

Xuất phát từ thực trạng trên, tôi xin đề nghị trình bày với các ban ngành nghiên cứu tiếp tục nghiên cứu pháp luật khuyến khích và tạo động lực cho học sinh THCS thông qua công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức thi học sinh giỏi trường, chi tiết mà tôi đã vận dụng và thu được kết quả khá tốt trong công tác chủ nhiệm năm nay tôi đã làm chủ nhiệm và năm học 2017 – 2018.

2.2.3. Mặt mạnh, mặt yếu của vận dụng.

**\* Mặt mạnh:**

Tôi là một giáo viên đã làm công tác chủ nhiệm liên tục 8 năm, do đó tôi có nhiều kinh nghiệm, học hỏi, đúc rút kinh nghiệm, nhiều biện pháp tốt trong công tác chủ nhiệm của mình.

Ngay từ năm tôi đã nhận thấy các em học sinh cần phải có nề nếp, kỷ luật, luôn có sự phân công. Khi các em phạm lỗi sai là bắt ngay lập tức và sửa ngay. Các em biết lắng nghe, chia sẻ, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè trong lớp và trong trường. Các em ham học, muốn tiến bộ, muốn cô giáo khen, làm tốt. Rất thích thú khi làm việc tốt, được cô giáo khen.

Bản thân luôn yêu các em yêu quý, kính trọng, lắng nghe. Cô phân công, giao việc các em nghe và chấp hành tốt. Mặt khác các cha mẹ các em tin tưởng, sẵn sàng hỗ trợ, kết hợp chặt chẽ với cô giáo để con em học tốt, tạo điều kiện tốt nhất giúp cô trong công tác chủ nhiệm lớp.

**\* Mặt yếu:**

- M t s em ham ch i, không ch m h c, không tích c c, không bi t, không hi u là các em càng không ch u h c, không ý gì n nh ng l i gi ng gi i phân tích c a cô.

- M t s em tâm tr ng không c t t, v n giao ti p không có, n ng l c h n ch , s c kh e không m b o, th tr ng g y, nh so v i các b n ng trang l a.

- Gia ình các em a s i làm v , là ngh ng i m t lúc r i i ng , không còn th i gian b o ban các em xem ti vi, c báo, c sách,... m r ng t m hi u bi t, t m nhìn.

### **2.3. Các nguyên nhân, các y u t tác ng**

T th c tr ng mà h c sinh còn h n ch v s ti p thu bài, ít h c bài, ít chú ý trong gi h c. K n ng s ng, hành vi ng x , giao ti p còn h n ch ,... là do các nguyên nhân, các y u t tác ng sau:

#### **2.3.1. V tâm sinh lí:**

V i l a tu i THCS, các em ang chu n b b c sang tu i d y thì, nên có s thay i v th ch t l n tâm sinh lý,... Các em m i v a b c lên môi tr ng THCS, có nh ng thay i v môn h c, ki n th c, các ho t ng khác c ng c nâng cao, d n n các em c ng có ph n lo s , hoang mang. M t khác ki n th c l p d i các em h c xong r i quên, không n m ch c áp d ng, có nhi u em không còn nh m t n i dung mình ã hoc ti u h c. M t s em hi u ng, hay b t n t b n, ch c b n, ít ch u ng i im. l a tu i các em a s là ham ch i, ít chú ý, thói quen là cô cùng các b n gi i quy t v n xong, r i có s n ghi vào. Cách giao ti p b ng ngôn ng c a các em ch a hoàn ch nh, nói n ng còn c c l c. V i c th c hi n i vào n n p các em v n ch a coi tr ng, c làm nh ng gì mình thích, không quan tâm gì n n i quy c a tr ng, l p.

#### **2.3.2. V hoàn c nh gia ình c a h c sinh:**

H u h t h c sinh c a l p tôi ch nhi m s ng trong môi tr ng là vùng nông thôn, nên suy ngh và nh n th c c a các em còn h n h p. i u ki n h c nhà c a các em còn thi u th n: Thi u s h ng d n b o ban c a cha m , vì ph n l n cha

m các em trình còn th p, ch bi t vi c trên n ng r y, ít có th i gian giáo d c, d y d con cái hay ôn c vi c h c hành c a con; Thi u th n v v t ch t, góc h c t p ch a phù h p ho c có em không có. Có em, m b m t, s ng v i b , nên b thi t thòi r t nhi u v tình c m, tinh th n và s ch m sóc.

Cha m các em ch a chú tr ng n vi c rèn cho con mình nói n ng, x ng hô n h th nào cho l phép, cho l ch s . Con cái giao ti p v i ông bà, cha m , anh ch em c a mình a s tr l i c t ng n ch a thành câu, lâu d n thành thói quen.

### **2.3.3. V phía giáo viên:**

V phía giáo viên thì ch a n m b t c tâm lý c a h c sinh, khi h i các em i u gì là yêu c u các em tr l i c, mà các em không có kh n ng hình dung, suy ngh nh mình mong mu n, c tra nh ng câu h i khuôn m u, áp t h c sinh yêu c u h c sinh ph i tr l i theo ý c a mình. Ph ng pháp truy n th ch a phù h p. ôi khi các em tr l i ch a úng thì b qua, g i em khác tr l i là xong, ch a th c s quan tâm n vi c t i sao các em tr l i ch a úng? Ch a t nh ng câu h i phát huy tính t giác tích c c c a h c sinh. ôi khi giáo viên ch a th c s g n g i, thân m t v i các em, nên các em ph n thì s , ph n thì chây lì. Ki n th c l p 7 thì h i n ng và nhi u, nên vi c truy n th cho các em chi m h t th i gian, d n n không còn th i gian dành cho các em. Vì v y mà ôi khi vi c x lý m t s tình hu ng ch a k p th i, h c sinh ph m l i thì ch o qua, ch a có s b o ban t m .

## **2.4. Phân tích ánh giá các v n v th c tr ng mà tài ã t ra.**

**2.4.1. Các ho t ng giáo d c c a nhà tr ng ã v n d ng trong các n m h c qua.**

### **\* Các ho t ng ngo i khóa.**

Nhà tr ng ã t ch c cho h c sinh tham gia tích c c các ho t ng giáo d c: phát ng các phong trào thi ua liên quan n ho t ng h c t p và giáo d c o c trong nhà tr ng: nêu g ng nh ng h c sinh v t khó h c gi i, g ng ng i t t vi c t t, c bi t nh ng h c sinh có ti n b v h c t p và rèn luy n o c trong th i gian qua.

**\* Các hoạt động của giáo viên chủ nhiệm.**

+ Thực hiện ý các lo i s sách theo qui nh c a nhà tr ng: s ch nhi m, s sinh ho t l p, giáo án ngoài gi lên l p...

+ Xây d ng k ho ch ch nhi m, bám l p ng viên thúc y các phong trào thi ua c a l p...

+ Ch ng ph i h p v i giáo viên b môn, oàn, i trong nhà tr ng, k t h p ch t ch v i cha m h c sinh trong công tác giáo d c o c h c sinh...

+ Nh n xét, ánh giá, ph i h p v i h i ng s ph m nhà tr ng x p lo i h nh ki m và h c l c c a h c sinh.

**\* u i m.**

Nhà tr ng luôn chú tr ng n công tác nâng cao ch t l ng h c t p và giáo d c o c cho h c sinh.

Giáo viên chủ nhiệm thực hiện ý các lo i s sách theo qui nh. Bám l p, k t h p t t v i giáo viên b môn và các ban ngành oàn th trong công tác giáo d c o c cho h c sinh.

Giáo viên b môn, cán b th vi n, nhân viên trong nhà tr ng luôn th c hi n t t n i qui, qui nh c a tr ng. Cùng t o i u ki n thu n l i cho vi c h c t p c a h c sinh và tham gia vào công tác giáo d c o c h c sinh.

a s h c sinh ch m h c, th c hi n t t n i qui c a l p, c a tr ng. Không có h c sinh vi ph m o c nghiêm tr ng ch c quan ch c n ng x lí.

**\* T n t i.**

V n còn m t s giáo viên chủ nhiệm ch a bám l p th ng xuyên, không n m k p th i nh ng thay i c a l p.

H c sinh thích ho t ng theo nhóm qu y phá, thích ch i tr i, d b l o i kéo, v ng h c không lí do...

M t s h c sinh thi u s quan tâm c a cha m , thi u s giúp trong h c t p.

Giáo viên bộ môn đôi khi còn có ánh mắt nhìn không thiện cảm vì hình ảnh sinh viên học hay nghỉ trong giờ học.

**\* Nguyên nhân.**

Công tác chủ nhiệm chủ yếu là công tác kiêm nhiệm trong nhà trường. Nhà trường kiểm tra, đánh giá thúc đẩy công tác chủ nhiệm của giáo viên ngày càng tốt hơn. Tuy nhiên, vì công viên khen thưởng cho công tác này chưa phù hợp nên một số giáo viên chán nản không muốn dẫn dắt công tác, sẵn sàng huy động vào công tác này.

Mặt khác, một số giáo viên còn yêu cầu công tác chủ nhiệm, chưa liên hệ thường xuyên với cha mẹ học sinh, khi gặp tình huống bất ngờ là cô lập học sinh không biết phải xử lý quy tắc nào nên đôi khi phải chờ qua.

Vẫn còn có một số giáo viên bộ môn quá gò bó, nhàn nhai trong phòng pháp luật để chờ đợi học sinh ghép liên hệ giáo dục cho học sinh.

**2.4.2. Ý thức học tập và rèn luyện của học sinh**

Nhìn chung, đa số học sinh có ý thức học tập, chấp hành tốt nội quy nhà trường.

Tuy nhiên, trong môi trường vẫn có một số học sinh chạy lười trong học tập, thường hay vi phạm nội quy nhà trường, thường xuyên gây mất trật tự trong lớp, gây gổ đánh nhau làm mất đoàn kết, xúc phạm nhân phẩm bạn bè và thầy cô giáo, giao lưu với bạn xấu ngoài giờ học.

**\* Nguyên nhân.**

Thiếu sự quan tâm của gia đình (90.9% và 81.2%).

Tác động tiêu cực của bạn bè (77.3% và 76.0%).

Hiện nay thị trường kinh tế văn hóa có nhiều thay đổi. Các trò chơi internet ngày càng hấp dẫn thu hút đa số học sinh. Thú chơi game trực tuyến hay lên các trang mạng xã hội khiến các em có những suy nghĩ, tập trung lệch lạc (68.2% và 54.0%).



Kh n ng t ch ch a cao, b n thân h c sinh không có s r n luy n t t (68.2% và 82.8%). Vi ph m n i ti p các vi ph m không ch u s a i.

**2.5. Các bi n pháp ã ti n hành.**

**2.5.1. M c tiêu c a gi i pháp, bi n pháp.**

Xây d ng t p th l p v ng m nh, oàn k t. Xây d ng t p th lớp nh ngôi nhà th 2 cu các em, là n i các em h c ki n th c, h c làm ng i có ích cho xã h i và gia ình.

**2.5.2. N i dung và cách th c th c hi n gi i pháp**

**\*Tìm hi u h c sinh:**

Vi c i u tra, c p nh t tình hình h c sinh c tôi tham kh o và thi t k ra m u phù h p v i h c sinh c a mình và sau ó phô tô phát cho m i em m t t , các em nghiên c u và tr l i hoàn thi n theo m u và sau ây là 03 m u i u tra mà tôi cho là t hi u qu l n:

**M U 1: V GIA ÌNH VÀ H C SINH**

*ng h em t khai theo m u d i ây b ng cách i n ch thích h p vào ch ..... ho c ánh d u X vào ô thích h p.*

1. H và tên h c sinh:.....  
 - Ch :.....  
 - Con th ...../.....
2. H và tên b :.....  
 - Ngh nghi p:.....  
 - Trình v n hoá: ...../..... Kho m nh au y u
3. H và tên m : .....  
 -.Ngh nghi p:.....  
 - Trình v n hoá.....Kho m nh au y u
4. a ch gia ình: .....  
 S i n tho i liên h .....
5. Kinh t gia ình: Khá ; Trung bình Khó kh n
6. B m còn ; Thi u ,
7. Em v i ai.....
8. Quan h gi a b m : Hoà thu n ; B t hoà ;

9. Cha mẹ vì em: Tin tưởng ; Chiếu chú ; Cấm  
 Giao công việc cho ; Kiểm tra chất lượng ; Không bao giờ tin  
 Quái quỷ ; Thờ bái thần thánh ; Bạo hành ; Bạo  
 trị

**M U 2: V S THÍCH**

H và tên học sinh: .....  
 Em hãy khoanh tròn vào thích môn học mà em yêu thích (có thể là nhiều môn học)  
 1. Học tập: Văn học Toán Vật lý Sinh học Công nghệ Tin học  
 Ngoại ngữ Lịch sử Địa lý Nhạc Mỹ thuật  
 GDCC.  
 2. Thể dục thể thao: Bóng đá Bóng chuyền Cầu lông Cờ vua Võ thuật.  
 3. Nghề nghiệp: Phim ảnh Ca nhạc Hội họa . Khác  
 4. Các sở thích khác: .....

**M U 3: QUAN HỆ BÊN BÈ**

H và tên học sinh: .....  
 1. Em có thể vui lòng gì khi đi thi cho cô bị bệnh nặng ở bên thân của em:

STT	H và tên	Quan hệ	Làm gì
1			
2			
3			
4			
5			

2. Em có thể vui lòng gì khi đi thi cho cô bị bệnh nặng ở nhà mà em đang tin cậy tâm sự trong nhà lúc em có chuyện buồn, vui:

STT	H và tên	Quan hệ	Làm gì
1			
2			
3			
4			
5			

3. Em có thể vui lòng gì khi đi thi cho cô bị bệnh nặng ở nhà mà em đang giao tiếp hàng ngày tin cậy của em:

Đang nghỉ học Không nghỉ học Bên cùng gì gì  
 Cùng làm việc Nhỉ ngơi khác  
 Qua các phiếu điều tra tôi đã tìm hiểu tình hình thông tin về bên thân

các em, làm công việc giúp giáo viên hiểu hoàn cảnh gia đình học sinh, nắm bắt tâm lý tình cảm học sinh xác định chính xác có phương pháp giáo

d c phù h p. ng th i, giáo viên ch nhi m có c h i bày t s quan tâm k p th i v i các em có hoàn c nh c bi t.

**\*Xây d ng ban cán s l p.**

- M t t p th l p t qu n t t c thì tr c h t c n là i ng cán s l p ph i có uy tín, nhi t tình và có ph ng pháp làm vi c khoa h c.

- Theo tôi, nh ng h c sinh có t ch t làm t t là nh ng em có t duy khoa h c, có tinh th n t ch c - k lu t cao, có tinh th n t p th , có ý th c u tranh và h c lo i khá tr lên.

D a vào k t qu thu th p c, d a vào tâm lý l a tu i các em r t thích c ho t ng, c th hi n mình, ng i giáo viên ch nhi m ph i cho các em có c h i bày t quan i m trong vi c b u ch n cán b l p, tiêu chu n thi ua, giáo viên ch nhi m ch là ng i nh h ng theo các tiêu chu n ch không nên áp t ý ki n cá nhân mình v i h c trò. Làm nh v y các em hi u thành tích là do chính các em xây d ng, nên các em t ph i bi t oàn k t, h tr nhau cùng làm vi c. phát huy n ng l c t qu n, tôi phân nh rõ nhi m v và giao trách nhi m cho t ng thành viên ban cán s l p t t tr ng tr lên.

ó là c s ánh giá chính xác và b i d ng k p th i ý th c t ch c k lu t, k n ng t qu n cho ban cán s l p, giúp cho các em bi t mình c n làm gì, làm n âu nâng cao tình th n trách nhi m và phát huy tính t ch sáng t o c a h c sinh. Ví d : tôi ã phân nh trách nhi m cho t ng em là cán b l p nh sau:

**-L p tr ng:** Ph trách chung c l p

+ C p nh t thông tin hàng ngày v các m t thi ua: Truy bài, chuyên c n, kh n quàng, v sinh, h c t p, k lu t, th d c ...

+ T ng h p danh sách h c sinh vi ph m khuy t i m theo tu n (theo m u).

**-L p phó h c t p:**

+ C p nh t thông tin hàng ngày v m t h c t p: Không h c thu c bài, không làm bài t p, chép bài ...

+ Danh sách h c sinh t i m 8, 9, 10.

+ Danh sách các b n có i m d i 5

+ Danh sách h c sinh có thái sai trong gi ki m tra 15 phút, 45phút.

+ Ph trách vi c ch nh các b n ch a bài t p u gi .

**-L p phó v n-th -m :**

+ C p nh t thông tin v n ngh u gi , gi a gi theo t ng ngày.

+ L a ch n thông tin và c báo cho c l p nghe vào ình kì các bu i sinh ho t 15 phút.

+ C p nh t thông tin th d c các ngày và các ti t h c th d c trong tu n.

**-L p phó lao ng:**

+ C p nh t vi c tr c nh t v sinh hàng ngày, nh n xét.

+ C p nh t vi c tr c nh t v sinh lao ng nh k .

**-T tr ng:**

+ Ph trách t viên v m i m t thi ua c a l p, tr ng.

+ Nh c nh các thành viên trong t h c bài và làm bài tr c khi n l p.

+ Theo dõi ki m tra vi c làm bài t p hàng ngày, ghi nh ng b n xung phong, óng góp ý ki n xây d ng bài,... (theo m u).

+ T ng k t thi ua c a các thành viên theo tu n (theo m u).

**-C :** C hai h c sinh theo s phân công c a Liên i và làm vi c đ i yêu c u c a T ng ph trách i.

**-Th ký l p:**

+ Ghi s u bài, làm s l p.

+ Ghi biên b n các bu i sinh ho t l p.

Sau khi các em n m rõ nhi m v c a mình, tôi h ng d n các em t ng h p báo cáo thi ua theo trình t .

H t ti t th 4 th 7 hàng tu n các t tr ng l y t ng h p xác nh i m thi ua c a các thành viên trong t .

L p tr ng t ng h p thông tin t các s c a t tr ng, cán b l p h c t p, lao ng, v n ngh .

Nh vào s phân công chi ti t, c th và có ki m tra ánh giá tôi ã giúp các em hình thành c n p t qu n t t. Song, n u i ng ban cán s l p có n ng l c, nh ng trong quan h v i các b n l i thi u quan tâm, sâu sát thì không th nào t ch c c các ho t ng t p th , các b n s ch a nhi t tình h ng ng các phong trào thi ua, các em s b cô l p và ho t ng kém hi u qu .

Vi c xây d ng t t m i quan h này không nh ng r t c n thi t cho ho t ng c a l p mà còn giúp các em tr ng thành nhanh h n trong cu c s ng, h c t p sau này. Vi c t o d ng t t m i quan h này t o ti n v ng ch c giáo viên ch nhi m xây d ng t p th l p oàn k t, v ng m nh.

**\* Xây d ng t p th oàn k t thân ái, bi t th ng yêu, ùm b c và giúp l n nhau**

Nh chúng ta ã bi t, ch khi nào gi a ng i th y giáo v i h c sinh có s c m thông và tình th ng yêu th c s s t o ng l c thúc y h c sinh luôn nhi t tình và t giác làm theo nh ng l i d y b o c a ng i th y và ch khi ó ng i th y giáo th c s có tác d ng c m hoá h c sinh. Và c ng ch khi nào có tình th ng yêu th c s gi a h c sinh v i nhau thì các em m i th c s quan tâm, giúp l n nhau trong h c t p c ng nh trong sinh ho t, m i th c s m nh d n u tranh v i nhau xây d ng cho nhau, c ng nh m i th c s ch u ti p thu l i nh c nh khuyên b o c a nhau.

làm c i u ó, bao gi c ng th , sau khi nh n l p, vi c u tiên c a tôi là b trí th i gian quan tâm nhi u h n n h c sinh ch m ti n v o c, ki n th c; và c bi t l u tâm n h c sinh có hoàn c nh gia ình khó kh n v v t ch t và tinh th n ...

Tôi còn h ng d n cho các em cán s l p, ban ch huy chi i và cùng t p th l p t t ch c i th m h i l n nhau. Khi các em ã hi u nhau và cùng thông c m v i nhau, tôi t ch c cu c g p m t thân m t các em trao i v nh ng khó kh n c a b n và bàn cách giúp b n.

V i s g i ý và tr giúp c a tôi các em có k ho ch giúp b n r t c th .

+ i v i b n thi u th n v tình c m, các em th ng xuyên th m h i, ng viên an i và giúp khi c n thi t.

+ i v i các b n do h ng ki n th c ho c do b n vi c gia ình, các em t t ch c h c nhóm, có i u ki n kèm c p b n.

+ i v i các b n kém v o c, các em g n g i, bi u đ ng nh ng vi c t t, nh c nh b n th ng xuyên v ý th c t ch c k lu t; kính yêu cha m , th y cô và ng i l n tu i..

+ i v i các b n b m ph i ngh h c c n ng viên, ch m sóc và giúp v h c t p, khuy n khích t p th l p t ch c n th m h i, chép và gi ng l i bài cho b n.

+ i v i các b n khó kh n các em có th t ch c quyên góp giúp các b n sách v ùng h c t p.

Nh nh ng vi c làm c th trên, m i ngày c nhân lên, t ch n th m, an i nhau, giúp nhau có thì gi h c bài, n m v ng ki n th c mà d n d n h ng t i xây đ ng chung cho c l p có ý th c quan tâm l n nhau, cùng nhau xây đ ng t p th , thành t m, oàn k t g n bó ti n b không ng ng.

T vì c xây đ ng tình c m t t trong ph m vi l p h c tôi ã ti n hành xây đ ng cho các em có tình c m t t i v i b m , anh ch , ng i thân trong gia ình, bà con cô bác trong thôn xóm.

### **\* S g ng m u c a giáo viên ch nhi m:**

Giáo viên ch nhi m là ng i ch u trách nhi m chính trong vi c t ch c và th c hi n nhi m v giáo d c o c cho các em h c sinh l p mình ph trách.

Ng i giáo viên ch nhi m s ti p xúc v i các em nhi u th i gian nh t, chính vì v y s nh h ng v phong cách, l i s ng c a giáo viên ch nhi m i v i các em r t l n. Do ó, t o ni m tin, c m ph c c a h c sinh và thuy t ph c c a cha m h c sinh thì giáo viên ch nhi m c n s g ng m u trong sinh ho t, giao ti p, ng x , ...

Sáng ngày mùng 6 giáo viên chủ nhiệm có sự thuyết phục mạnh mẽ với học sinh. Trước tiên, tôi chú ý giọng nói và mặt sinh hoạt: đầu tóc gọn gàng, áo quần nghiêm túc gọn gàng, chấp hành tốt quy định của nhà trường.... Trong giao tiếp với học sinh luôn nói năng lịch sự, ứng xử, không mang nặng nề quá lời với các em.

Còn với cha mẹ học sinh, ngay từ buổi họp cha mẹ học sinh lần đầu tiên tôi đã chú trọng nội dung học tập, chi tiết, và ưu tiên quan trọng là làm tốt đúng giờ học, nghe giáo viên chủ nhiệm cần nắm vững nội dung quy định, trang phục lịch sự, gọn gàng, thái độ nghiêm túc, nghiêm túc không khí thân mật.... Trình bày các vấn đề rõ ràng, khoa học mạch lạc khi nói chuyện cha mẹ học sinh yên tâm khi lắng nghe con mình và hãy giúp giáo viên và nghe nghiêm túc thành các phong trào của nhà trường. Khi đã gây được niềm tin trong học sinh và phụ huynh, nghe giáo viên chủ nhiệm đề nghị các em ngoan ngoãn, tâm sự cởi mở.

Trong quá trình chủ nhiệm lớp tôi và phụ huynh thường xuyên liên lạc với nhau bằng nhiều cách trao đổi tình hình học tập, công nghệ sử dụng đồ dùng của các em.

Giáo viên chủ nhiệm và học sinh là một khối thống nhất trong hoạt động tập thể, thay thế hình ảnh trò chơi, trò xuất - thay quan tâm. Ví dụ: Các em có xu hướng học sinh nhất cho các bạn trong tháng tốt nhất thêm tình cảm, sẵn lòng bố trí các em tôi thay đổi ý kiến hay và giúp các em trong việc tổ chức sao cho vui tươi, an toàn, tiết kiệm.

Trong thời gian này, giáo viên chủ nhiệm phải trở thành cố vấn chính cho các em trong các hoạt động tập thể.

Ngoài việc quản trị việc học và làm bài trên lớp qua mặt buổi sinh hoạt tôi còn phải họp với phụ huynh kiểm tra việc học bài nhà bằng hình thức tin nhắn hoặc gọi điện trao đổi. Biện pháp này thực sự mang lại hiệu quả cao.

**\* Giáo viên chủ nhiệm là cố vấn tích cực trong các hoạt động tập thể:**  
**- Giáo viên sinh hoạt lớp:** Công tác chuẩn bị cho giờ sinh hoạt.

+ Ban cán sự lớp họp nhắc nhở kết quả tu học theo môn học.

+ Lớp trưởng nhắc nhở học sinh chú ý.

+ Học sinh báo cáo:

+ Kết quả học tập thi đua,

+ Kết quả học tập học sinh.

Giáo viên chỉ định nhiệm vụ góp ý trên các báo cáo lớp: có nhận xét đánh giá biểu dương những em tốt nghiệp thi đua và phê bình những em còn vi phạm nội quy. Có biện pháp xử lý vì những em vi phạm nội quy có tính hình thức.

### - Giáo dục:

Lao động và học tập luôn gắn kết với nhau. Vì vậy, là một giáo viên chỉ định nhiệm vụ tôi luôn quan tâm tới những giờ lao động của các em, trong những giờ lao động đó giúp các em hiểu được giá trị ích thực của lao động, giúp các em biết yêu lao động hơn và qua đó còn giúp tình cảm thầy trò càng hiểu nhau hơn.

Là giáo viên chỉ định nhiệm vụ tôi thường phải nhắc nhở, hướng dẫn cho học sinh lao động, qua thực tế trong các giờ sinh hoạt tôi luôn nhắc nhở cho học sinh hiểu ý nghĩa, ý nghĩa của việc làm của mình. Khi đi vào hành môn buổi lao động bao giờ tôi cũng nhắc nhở quy định nội quy giáo dục các em và kỷ luật trong lao động và nhắc nhở nhắc nhở giáo viên chỉ định nhiệm vụ phải hướng dẫn cho cán bộ lớp phụ trách lao động phải nhắc nhở nhắc nhở, phân công lao động cho từng tổ, từng nhóm; phải nhắc nhở nhắc nhở giám sát, theo dõi và đánh giá kết quả lao động từng nhóm, từng buổi trong lớp.

Trong suốt đời mình của buổi lao động, tôi luôn sát sao bên các em hướng dẫn các em cách làm việc khoa học và cùng gánh vác những công việc khó với các em: các buổi nhắc nhở nhắc nhở các buổi nam giúp các buổi nữ những công việc nặng nhọc, tôi nên không khí lao động thoải mái, sôi nổi, làm gì mà bất sự mà mà mà và công thành.

Sau mỗi buổi lao động, trưởng lớp thường họp cán bộ lớp nhận xét và sơ kết buổi trang phục, đồng phục lao động của các tổ, đánh giá buổi học, khuyến khích các



mình và các thành viên trong tổ, nhóm, lớp, khuyến khích những người tốt và ưu tiên kết nạp những người mới. Đây chính là phần vô cùng quan trọng, rất cần thiết đúc rút kinh nghiệm cho việc chọn lọc các buổi lao động sau.

### **2.5.3. Yêu cầu thi công hiện tại, giải pháp.**

Giáo viên xây dựng kế hoạch kèm theo những giải pháp cụ thể, sau đó trình ban giám hiệu nhà trường xin ý kiến chấp thuận.

Phối hợp cùng với giáo viên trong trường, phụ huynh và chính quyền địa phương có thể làm tốt công việc chuyên môn.

Giáo viên vận dụng linh hoạt các phương pháp trong việc chuyên môn.

Giáo viên phải nghiêm túc giáo dục học sinh, ý thức học tập cho học sinh.

Giáo viên cần xác định rõ mục tiêu và kế hoạch cụ thể của việc chuyên môn.

### **2.5.4. Mối quan hệ giữa các giải pháp, biện pháp**

**\* Giáo viên chuyên môn kết hợp chặt chẽ với Ban giám hiệu, tổ chức đoàn thể, giáo viên bộ môn:**

- Với Ban giám hiệu: nắm chắc và chọn lọc vận dụng nghiêm chỉnh những quy tắc kế hoạch thực công tác, năng lực tranh thủ sự giúp đỡ, tạo điều kiện của các đoàn thể ...

- Với đoàn thể:

+ Kết hợp chặt chẽ với Tổng phụ trách, Bí thư chi đoàn nắm vững các tình hình và chất lượng.

+ Hướng dẫn các hoạt động của đoàn thể và nhà trường phát động chào mừng các ngày lễ lớn trong năm như: Thi “Mâm cỗ Trung Thu”, thi các trò chơi dân gian, hội thi cắm hoa ngày 20/11, tham gia tập thể phong trào em làm kế hoạch nhỏ, đóng góp ý kiến kết hợp các khoản thu nhập từ việc “Tết vì người nghèo”, ... Vì vậy các phong trào, là giáo viên chuyên môn phải luôn bám sát kế hoạch các phong trào hoạt động chọn lọc các em thực hiện nghiêm túc, kết hợp vì thế phải làm rõ tất cả các hoạt động phong trào.

- Với giáo viên bộ môn:

Tôi có kế hoạch sẽ trao nhiệm vụ giáo viên bộ môn tham gia hoạt động quản lý và xây dựng lớp, trọng tâm là việc duy trì và nâng cao chất lượng của các môn học. Tôi đã từng xuyên tham khảo và hỏi ý kiến các giáo viên bộ môn. Và xin giáo viên bộ môn môn địa lý học các bạn qua đó giúp tôi có cái nhìn tổng quát hơn về tình hình học các bạn.

**\* Giáo viên chủ nhiệm khối 7 và cha mẹ học sinh:**

Xây dựng mối quan hệ tốt, nghiêm túc, trong sáng, tôn trọng và tin cậy lẫn nhau, trên cơ sở mối quan hệ cha mẹ học sinh hai bên cùng quy định và quản lý. Phát huy và vận dụng vai trò của cha mẹ học sinh, chúng tôi góp ý về cha mẹ học sinh trong phương pháp giáo dục con em trong các buổi họp phụ huynh. Và đặc biệt là tôi từng xuyên kiểm tra việc học của các em thông qua những buổi kiểm tra và tình hình trí tuệ của phụ huynh.

Đầu tiên và trong buổi kiểm tra vận động của phụ huynh để nắm bắt tình hình học tập của toàn bộ cha mẹ học sinh khi xuất hiện, hoặc chấp nhận những biện pháp giáo dục tác động vào con học sinh, thì đặc biệt thân tôi đã từng nghiêm túc họp phụ huynh này cho thấy: cha mẹ học sinh nào cha mẹ học sinh không thể không nghe lời của giáo viên chủ nhiệm xuất hiện. Nhiệm vụ gia đình trong khi bắt đầu những lo lắng về việc học tập hay những vấn đề về tình cảm, đã coi tôi như một người thân trong nhà. Trong trường họp tôi đã mạnh dạn phát huy năng lực của mình, chúng tôi cùng góp phần gì để quy định có hiệu quả những khó khăn trên cơ sở vì lợi ích của học sinh.

Bên thân tôi đã duy trì sự phối hợp giữa cha mẹ học sinh bằng cách theo dõi đánh giá hàng tuần. Nếu có việc cần thiết có thể trao đổi qua những buổi họp gia đình gặp cha mẹ học sinh. Cuối mỗi tháng, tôi cho các em viết Bản tự kiểm điểm, các em tự nhận xét ưu - khuyết điểm và đánh giá, xếp loại bản thân, học sinh bạn...; sau đó là sự nhận xét và đánh giá của Tổ trưởng - người trực tiếp theo dõi và quản lý các em lớp; sau đó là phần Giáo viên chủ nhiệm cập nhật điểm số, nhận xét chung và ý kiến trao đổi về việc học tập của phụ huynh học sinh. Bản tự kiểm điểm này sẽ được các em đưa về cho bố mẹ và ghi ý kiến phản hồi về

Giáo viên chủ nhiệm. Sau đó Giáo viên chủ nhiệm thu lại, và là nhiệm vụ ký nhận phần học của phụ huynh, và là xác nhận phụ huynh đã nhận nhiệm vụ cung cấp thông tin về con mình.

Nhất thiết, tôi có các đánh giá xếp loại học sinh kỹ năng hàng tuần, tháng.

## TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI LUẬN THEO TUẦN

### I. Cách tính điểm

NỘI DUNG		.tr	.c ng
Cúp tí t, ngh h c không lý do, ch i i n t		10	
Vô l , nói t c		10	
Không tr c nh t, không tham gia các ho t ng phong trào		10	
Làm bài t p	T 30 - 50%	2	
	T 10 - 30%	3	
	0%	4	
i m ki m tra	0 i m	10	
	1 i m	5	
	2 i m	4	
	3 i m	3	
	4 i m	2	
Nói chuy n trong gi h c	B tr i m S B	10	
	B. th ng	2	
B c tr i m c a l p		10	
Gây g ánh nhau (trong và ngoài nhà tr ng)		20	
Các n i dung khác c a n n p quy nh trong n i quy c a i, l p (t ng ng v i m i n i dung)		2	
L y c p tài s n chung ho c riêng c a ng i khác Quay cóp trong khi thi, ki m tra		10	
i m ki m tra	10 i m (môn toán, lý, hóa, v n, anh v n)		15
	10 i m (các môn còn l i)		8
	9 i m (môn toán, lý, hóa, v n, anh v n)		10
	9 i m (các môn còn l i)		5
	8 i m (môn toán, lý, hóa, v n, anh v n)		6
	8 i m (các môn còn l i)		3
Phát bi u ý ki n xây d ng bài, xung phong ch a bài t p m i l n			2

### II. Cách x p lo i

i m t ng k t c u i t u n: > 30 i m: Xu t s c  
C b âm 10 i m thì b h m t b c x p lo i

Từ trẻ có trách nhiệm theo dõi các bạn hàng ngày và đi vào sổ, thống kê theo tuần, giáo viên ghi vào sổ thống kê và nhận xét sau mỗi tuần, tháng và mỗi học kỳ. Dựa vào quy định này, giáo viên chỉ định có thể kiểm tra tình hình học tập và rèn luyện của các học sinh, để có biện pháp xử lý. Chính những quy định này tác động ảnh hưởng rất nhiều, vì mỗi nhà trường tìm cách khắc phục công nghệ phát huy hay tìm kiếm tiêu chuẩn cho tuần, tháng, học kỳ, học kỳ.

Cũng thông qua quy định này hàng tuần cha mẹ biết được kết quả học tập, rèn luyện của con mình kịp thời để giúp đỡ và giáo viên chỉ định giáo dục.

Xuất phát từ tình hình yêu cầu sâu sắc học sinh và sự tiến bộ lâu dài của học sinh, tôi hi vọng là các nhà trường và các nhà nghiên cứu hình thức giáo viên khen thưởng và kết quả là cần thiết.

#### \* **Giáo viên – khen thưởng:**

Trong buổi họp cha mẹ học sinh của năm tôi và cha mẹ học sinh cùng thảo luận và thống nhất các chương trình giáo viên khen thưởng - kết quả kịp thời. Những vấn đề đưa ra là khen, chê sao cho công bằng mà ít gây tác động tiêu cực cho trẻ. Hàng tháng hoặc theo các đợt thi đua nhà trường tổ chức, nếu có những phần thưởng nghiêm minh, sự giáo viên tích cực sẽ phần thưởng của các em: qua việc thi đua hàng ngày, hàng tuần, các thành tích trong sổ theo dõi, chính các em ảnh hưởng cá nhân tiêu biểu trong tập thể.

Có các danh sách do chính các bạn bầu chọn nhau, giáo viên chỉ định thống kê và ghi vào sổ quy định khen thưởng kết quả, và còn đi kèm các cán bộ (tốt nghiệp trên) sự cố các bạn bình chọn:

Hình thức tặng quà: sách, vở, đồ dùng học tập, ...

Cùng với việc giáo viên khen thưởng các em học sinh có nhiều cố gắng và kết quả, tôi chú ý đến việc phê bình các em mà khuyến khích tìm kiếm cách thức tránh gây cho các em cảm giác, tức giận.

N u h c sinh vi ph m các l i nh , không th ng xuyên: quên v , quên kh n quàng, i h c mu n ..., thì tôi nh c nh tr c ti p, thông qua tin nh n trao i ngh gia ình cùng ph i h p ki m tra, ôn c vi c h c hành và th c hi n n n p c a con em mình.

Có th nói giáo d c o c cho h c sinh là công vi c h t s c quan tr ng trong nhà tr ng ph thông. Nhi m v ó ph i c t t c l c l ng giáo d c trong và ngoài nhà tr ng th c hi n. i v i m i ng i giáo viên th c hi n công tác này h có muôn hình muôn v các ph ng pháp khác nhau nh ng u có chung m c ích giúp cho h c sinh ti n b , ch m ngoan h n.

V i tôi, vi c áp d ng các bi n pháp nêu trên ã thu c nhi u k t qu áng khích l trong nh ng n m làm công tác ch nh i m.

## **2.6. K t qu thu c qua kh o nghi m, giá tr khoa h c c a v n nghiên c u.**

N m h c 2014 - 2015 khi c phân công ch nh i m l p 6A4, do ch a có nhi u kinh nghi m nên công tác ch nh i m tôi ã g p nhi u khó kh n, k t qu x p lo i h nh ki m và h c t p c a các em còn r t h n ch . Sau l t ng k t n m h c, tôi th c s tr n tr b n kho n v i k t qu y, tôi ã em tâm s này v i các anh ch ng nghi p và qua trao i tôi ã v ra nhi u v n , tôi ã t ng b c i m i công tác ch nh i m c a mình d a trên nh ng g i ý c a ng nghi p, các ng chí qu n lý và ti n hành các gi i pháp nêu trên. Sau nhi u n m làm ch nh i m, thông qua quan sát và h c h i tôi ã d n tích l y c nhi u kinh nghi m trong công tác ch nh i m.

N m h c 2017 – 2018, tôi c nhà tr ng phân công ch nh i m l p 7A6. Qua n m b t t Ban Giám Hi u, T ng ph trách và ph n ánh t ph huynh h c sinh (qua bu i h p ph huynh u n m) có nhi u em th ng xuyên i ch i i n t , th ng xuyên không h c bài, làm bài, trong l p thì không chú ý nghe gi ng, k t qu rèn luy n và h c t p c a các em th p. u n m h c 2018 - 2019, nh ng em này v n không có s chuy n bi n. S d ng nh ng kinh nghi m trong công tác ch

nhiệm vụ nêu trên, tôi nhận thấy các em đã dần có sự chuyển biến, đặc biệt trong HK II.

*Kết quả HK II lớp 8A6 (Tổng số : 34 em):*

	GI I (T T)		KHÁ		TB		Y U		KÉM	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
<b>H C L C</b>	1	2,9%	11	32,3%	19	55,9%	3	8,8%	0	0%
<b>H NH KI M</b>	31	91,2%	02	5,9%	01	2,9%	0	0%	0	0%

*Kết quả cuối năm lớp 8A6 (Tổng số : 34 em):*

	GI I (T T)		KHÁ		TB		Y U		KÉM	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
<b>H C L C</b>	1	2,9%	14	41,2%	18	53%	1	2,9%	0	0%
<b>H NH KI M</b>	33	97,1%	1	2,9%	0	0%	0	0%	0	0%

Thực tế đó, khi nhận lời mời vì công việc tôi phải làm là xây dựng cho lớp một nội quy riêng trên cơ sở nội quy học sinh của nhà trường và kế hoạch chi tiêu phần thu trong tháng học kỳ và năm học. Qua một thời gian chỉ nhận lời mời thì nhận nội quy mà tôi xây dựng các em nghiêm túc thực hiện biết hơn rõ nhất là vì công việc nói chuyện riêng trong lớp giảm hẳn và đặc biệt là hiện tượng bắt nạt cướp tài vật hay vì công việc học không có lý do gì không còn, vì vậy nay tôi có biện pháp thẳng - phải nghiêm minh bằng hình thức. Qua một học kỳ tôi nhận thấy sự phấn khởi tích cực của phụ huynh các em trong lớp học phụ huynh thứ 2 và qua những lần trao đổi trên internet tôi có phụ huynh đã tâm sự “*vì tôi năm lớp 5 đi học không dám ngẩng mặt nhìn mẹ và xù tóc thay cho con....*”

Cuối học kỳ tình hình lớp tôi đã có sự chuyển biến so với năm học trước về chất lượng học và tự động rèn luyện học.

+ V th c hi n n n p c a nhà tr ng, liên i, l p ra: Nói chung là các em nghiêm ch nh ch p hành v i ý th c k lu t r t cao: Nh hi n t ng h c sinh cúp ti t ã không có; ngh h c h c k I l p tôi có 01 l t h c sinh ngh h c không có lý do; c bi t là hi n t ng h c sinh ch i i n t , n quà v t không còn và không có h c sinh cá bi t. X p lo i ánh giá hàng tu n c a liên i l p tôi có s chuy n bi n th y rõ và cu i n m ã c nhà tr ng công nh n là chi i xu t s c.

+ V h c l c các em ã có ý th c h c và c bi t là c s ph i h p r t t t c a ph huynh thông qua vi c ph i h p v i giáo viên ch nhi m kèm c p các em nhà, vì v y trong th i gian v a qua các em ã có ti n b r t nhi u qua k t qu cu i n m và qua ánh giá c a các giáo viên tr c ti p gi ng d y, hi n t ng các em không h c và làm bài tr c khi n l p v n còn nh ng ít. Cu i n m s s c duy trì t t, h c sinh khá t ng lên, h c sinh y u gi m xu ng.

+ V các phong trào do nhà tr ng, oàn, i phát ng, l p tôi luôn t ham gia úng, , k p th i, l p tôi là m t l p luôn m b o v th i gian hoàn thành và ã c nhà tr ng, liên i ánh giá cao. C th : t gi i nh t h i thi làm l ng èn trung thu và mâm ng qu c p tr ng, t gi i nh i thi c m hoa ngày 20/11.

### 3. PH N K T LU N VÀ KI N NGH .

#### 3.1. K t lu n:

Trên ây, là m t s gi i pháp mà tôi ã ti n hành trong n m h c này và ã em l i m t s k t qu r t áng khích l , có l r ng m t s gi i pháp này c n ti p t c c nghiên c u, b sung, ch nh s a cho hoàn thi n h n. Vì v y, tôi r t mong nh n c các ý ki n óng góp, ph n bi n c a các ng chí, các b c ph huynh và các em h c sinh, sáng ki n này ngày càng có tính khoa h c và tính th c ti n cao h n.

#### 3.2. Ki n ngh :

Tôi kính mong ng chí ng nghi p và các ng chí qu n lý Giáo d c quan tâm h n n a n công vi c khuy n khích và t o ng l c i v i h c sinh, nh m t o ra các s n ph m giáo d c có ch t l ng cao, b ng cách:

- T ch c các chuyên , h i th o v “Ph ng pháp x lí tình hu ng” cho GVCN.

- T o l p ra Câu l c b “Giáo viên ch nhi m” là n i trao i nh ng kinh nghi m v công tác giáo d c o c c a ng nghi p.

Cu i cùng, tôi xin trân tr ng c m n các ng chí, ng nghi p, các b c ph huynh và các em h c sinh ã mang l i cho tôi r t nhi u tâm huy t cho sáng ki n: **“M T S GI I PHÁP NÂNG CAO CH T L NG CÔNG TÁC CH NH M TRONG TR NG THCS”** ngày càng hoàn thi n h n. Hy v ng r ng, các ng chí, các b c ph huynh ti p t c g i thêm nh ng ý ki n óng góp quý báu, b sung thêm nh ng tri th c, kinh nghi m hay cho b n sáng ki n kinh nghi m này ngày càng tr nên ph c p và h u d ng h n i v i các em h c sinh.

Tôi xin chân thành c m n!

*Nam Dong, ngày 25 tháng 11 n m 2020*

*Ng i vi t*

**Hu nh Th Hoàng i p**



### TÀI LI U THAM KH O

1. **K n ng s ng dành cho h c sinh** - *Ng c Linh biên so n* – Nhà xu t b n v n h c - 2015.
2. **M t s v n c b n v giáo d c trung h c c s** - *Sách b i d ng th ng xuyên chu k 1997 - 2000.*
3. **Trái tim tôi hi n dân g cho tr** - V.A.Xukhomlinxki - Nhà xu t b n Giáo D c - 1983.
4. **Ho t ng giáo d c tr ng trung h c c s** - Hà Nh t Th ng (ch biên) - Nhà xu t b n Giáo D c - 1999.
5. **M t s tài li u tham kh o khác t internet...**

**ÁNH GIÁ C Á H I NG TH M NH NH SÁNG KI N**  
**- C P C S**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

.....  
.....*ngày.....tháng.....n m.....*

**T/M H I NG KHOA H C**

**- C P TRÊN**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

.....  
.....*ngày.....tháng.....n m.....*

**T/M H I NG KHOA H C**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**NGHĨA CÔNG NHÂN SÁNG KIẾN**

Kính gửi: Hội đồng sáng kiến huyện Cầu Lộ  
Hội đồng sáng kiến tỉnh Bắc Ninh

1. Tôi (chúng tôi) Là tác giả (các đồng tác giả) nghiên cứu công nhân sáng kiến, gồm có:

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nội dung công tác (họ tên và địa chỉ)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỉ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ vị trí đồng tác giả (nếu có))
01.	Huỳnh Thị Hoàng Diệp	30/12/1983	Trưởng THCS Nguyễn Tất Thành	Giáo Viên Anh Văn	C nhân viên	

2. Chủ đề sáng kiến (trên hợp tác giả không ghi là chủ đề sáng kiến): Huỳnh Thị Hoàng Diệp

3. Mô tả sáng kiến:

3.1. Tên sáng kiến:

**“MÔ TẢ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRONG TRƯỜNG THCS”**

3.2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục.

3.3. Đánh giá hiện trạng các giải pháp trước khi áp dụng giải pháp mới

Qua thực tế mà nói, trước khi đưa ra giải pháp này, tôi cũng đã tìm hiểu và vận dụng mô tả giải pháp về lĩnh vực chỉ đạo với mong muốn nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh nhà trường. Quả thực, tôi cũng nhận thấy mô tả ưu điểm và hạn chế của các giải pháp mà thôi đã tham khảo.

Ưu điểm là các giải pháp này đã đưa ra mô tả giải pháp tích cực và thể hiện trong quá trình làm công tác chỉ đạo về mặt thực tiễn.

Tuy nhiên, các giải pháp này cần gắn liền với thực tiễn. Đó là, các giải pháp chia sẻ thành quả và công bằng, chia sẻ phân hóa các lợi ích sinh sản cho các thành phần xã hội và ngoài xã hội. Do đó, chính sách giáo dục hai mặt của học sinh cần được nâng cao.

#### 3.4. Mục đích giải pháp mới:

Trong quá trình làm công tác chủ nhiệm tôi nhận thấy rằng nếu không có năng lực trong quá trình học chúng ta sẽ trở nên bối rối, lúng túng trong quá trình nhận thức để nắm bắt được những kiến thức không cao do đó cần tạo cho các em năng lực trong quá trình học tập.

Vì vậy, tôi có mong muốn nhà trường tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân tôi và các đồng nghiệp khác có nhu cầu học hỏi, trao đổi kinh nghiệm về công tác giáo dục với các đồng nghiệp khác, tạo điều kiện nâng cao chất lượng học tập chuyên môn chủ nhiệm lớp trong nhà trường. Vì vậy, tôi đã mạnh dạn đưa ra sáng kiến kinh nghiệm “**MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM TRONG TRƯỜNG THCS**” này, kính mong quý thầy cô xem và góp ý.

#### 3.5. Nội dung bổn của giải pháp<sup>6</sup>:

##### **\*Tìm hiểu học sinh:**

Vì cứ từ trước, tiếp nhận tình hình học sinh của tôi tham khảo và thi thoảng ra mà phù hợp với học sinh của mình và sau đó phổ biến phát cho mọi em biết, các em nghiên cứu và trải nghiệm hoàn thiện theo mình và sau đây là 03 mẫu từ mà tôi cho là tốt nhất:

## M U 1: V GIA ÌNH VÀ H C SINH

*nghe em t khai theo m u d i ây b ng cách i n ch thích h p vào  
ch ..... ho c ánh d u X vào ô thích h p.*

1. H và tên h c sinh:.....

- Ch :.....

- Con th ...../.....

2. H và tên b :.....

- Ngh nghi p:.....

- Trình v n hoá: ...../..... Kho m nh au  
y u

3. H và tên m : .....

-.Ngh nghi p:.....

- Trình v n hoá.....Kho m nh au y u

4. a ch gia ình: .....

S i n tho i liên h .....

5. Kinh t gia ình: Khá ; Trung bình Khó kh n

6. B m còn ; Thi u ,

7. Em v i ai.....

8. Quan h gi a b m : Hoà thu n ; B t hoà ;

9. Cha m i v i em: Tin t ng ; Chi u chu ng ; C i m

Giao công vi c c th ; Ki m tra ch t ch ; Không bao gi tin

Quá kh t khe ; Th ng b s nh c ; B ánh p ; B b r i

## M U 2: V S THÍCH

H và tên h c sinh: .....

*Em hãy khoanh tròn vào t ch môn h c mà em yêu thích (có th là nhi u môn  
h c)*

1. H c t p: V n h c Toán V t lý Sinh h c Công ngh Tin h c

Ngo i ng L ch s a lý Nh c M thu t GDCD.

2. Th d c th thao: Bóng á Bóng chuy n C u lông C t ng Võ thu t.

3. Ngh thu t: Phim nh Ca nh c H i ho . Khác

4. Các s thích khác:.....

### M U 3: QUAN H B N BÈ

H và tên h c sinh: .....

1. Em có th vui lòng gi i thi u cho cô bi t nh ng ng i b n thân c a em:

STT	H và tên	Quan h	Làm gì
1			
2			
3			
4			
5			

2. Em có th vui lòng gi i thi u cho cô bi t nh ng ng i mà em th ng tin c y tâm s trong nh ng lúc em có chuy n bu n, vui:

STT	H và tên	Quan h	Làm gì
1			
2			
3			
4			
5			

3. Em có th vui lòng gi i thi u cô bi t nh ng ng i mà em th ng giao ti p hàng ngày t i n i c a em:

ang i h c

Không i h c

B n cùng gi i

Cùng l a tu i

Nhi u i t ng khác

Qua các phi u i u tra tôi ã tìm hi u t ng i y thông tin v b n thân các em, làm c s giúp giáo viên hi u hoàn c nh gia ình h c sinh, n m c c i m v tâm lý t ng h c sinh xác nh c th , chính xác có ph ng pháp giáo d c phù h p. ng th i, giáo viên ch nhi m có c h i bày t s quan tâm k p th i v i các em có hoàn c nh c bi t.

**\* Xây d ng ban cán s l p.**

- M t t p th l p t qu n t t c thì tr c h t c n là i ng cán s l p ph i có uy tín, nhi t tình và có ph ng pháp làm vi c khoa h c.

- Theo tôi, nh ng h c sinh có t ch t làm t t là nh ng em có t duy khoa h c, có tinh th n t ch c - k lu t cao, có tinh th n t p th , có ý th c u tranh và h c lo i khá tr lên.

D a vào k t qu thu th p c, d a vào tâm lý l a tu i các em r t thích c ho t ng, c th hi n mình, ng i giáo viên ch nhi m ph i cho các em có c h i bày t quan i m trong vi c b u ch n cán b l p, tiêu chu n thi ua, giáo viên ch nhi m ch là ng i nh h ng theo các tiêu chu n ch không nên áp t ý ki n cá nhân mình v i h c trò. Làm nh v y các em hi u thành tích là do chính các em xây d ng, nên các em t ph i bi t oàn k t, h tr nhau cùng làm vi c. phát huy n ng l c t qu n, tôi phân nh rõ nhi m v và giao trách nhi m cho t ng thành viên ban cán s l p t t tr ng tr lên.

ó là c s ánh giá chính xác và b i d ng k p th i ý th c t ch c k lu t, k n ng t qu n cho ban cán s l p, giúp cho các em bi t mình c n làm gì, làm n âu nâng cao tình th n trách nhi m và phát huy tính t ch sáng t o c a h c sinh. Ví d : tôi ã phân nh trách nhi m cho t ng em là cán b l p nh sau:

**-L p tr ng:** Ph trách chung c l p

+ C p nh t thông tin hàng ngày v các m t thi ua: Truy bài, chuyên c n, kh n quàng, v sinh, h c t p, k lu t, th d c ...

+ T ng h p danh sách h c sinh vi ph m khuy t i m theo tu n (theo m u).

**-L p phó h c t p:**

+ C p nh t thông tin hàng ngày v m t h c t p: Không h c thu c bài, không làm bài t p, chép bài ...

+ Danh sách h c sinh t i m 8, 9, 10.

+ Danh sách các b n có i m d i 5

+ Danh sách h c sinh có thái sai trong gi ki m tra 15 phút, 45phút.

+ Ph trách vi c ch nh các b n ch a bài t p u gi .



**-L p phó v n-th -m :**

+ C p nh t thông tin v n ngh u gi , gi a gi theo t ng ngày.

+ L a ch n thông tin và c báo cho c l p nghe vào ình kì các bu i sinh ho t 15 phút.

+ C p nh t thông tin th d c các ngày và các ti t h c th d c trong tu n.

**-L p phó lao ng:**

+ C p nh t vi c tr c nh t v sinh hàng ngày, nh n xét.

+ C p nh t vi c tr c nh t v sinh lao ng nh k .

**-T tr ng:**

+ Ph trách t viên v m i m t thi ua c a l p, tr ng.

+ Nh c nh các thành viên trong t h c bài và làm bài tr c khi n l p.

+ Theo dõi ki m tra vi c làm bài t p hàng ngày, ghi nh ng b n xung phong, óng góp ý ki n xây d ng bài,... (theo m u).

+ T ng k t thi ua c a các thành viên theo tu n (theo m u).

**-C :** C hai h c sinh theo s phân công c a Liên i và làm vi c đ i yêu c u c a T ng ph trách i.

**-Th ký l p:**

+ Ghi s u bài, làm s l p.

+ Ghi biên b n các bu i sinh ho t l p.

Sau khi các em n m rõ nhi m v c a mình, tôi h ng d n các em t ng h p báo cáo thi ua theo trình t .

H t ti t th 4 th 7 hàng tu n các t tr ng l y t ng h p xác nh i m thi ua c a các thành viên trong t .

L p tr ng t ng h p thông tin t các s c a t tr ng, cán b l p h c t p, lao ng, v n ngh .

Nh vào s phân công chi ti t, c th và có ki m tra ánh giá tôi ã giúp các em hình thành c n p t qu n t t. Song, n u i ng ban cán s l p có n ng l c, nh ng trong quan h v i các b n l i thi u quan tâm, sâu sát thì không th nào t ch c c các ho t ng t p th , các b n s ch a nhi t tình h ng ng các phong trào thi ua, các em s b cô l p và ho t ng kém hi u qu .

Việc xây dựng tình thân ái này không những rất cần thiết cho học tập mà còn giúp các em trưởng thành nhanh hơn trong cuộc sống, học tập sau này. Vì đó là tình thân ái này tốt nhất và ngay cả giáo viên cũng nên xây dựng tình thân ái này, vì mọi người.

**\* Xây dựng tình thân ái, biết yêu, giúp đỡ và giúp đỡ lẫn nhau**

Như chúng ta đã biết, bất cứ khi nào gặp gỡ thầy giáo và học sinh có sự cảm thông và tình thân ái yêu thương sẽ tạo nên một sức thúc đẩy học sinh luôn nhiệt tình và tích cực làm theo những lời dạy bảo của thầy và bất cứ khi nào gặp thầy giáo sẽ có tác động cảm hoá học sinh. Và bất cứ khi nào có tình thân ái yêu thương giữa học sinh với nhau thì các em mới thực sự quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập cũng như trong sinh hoạt, mọi thứ sẽ dần dần vượt qua nhau xây dựng cho nhau, cùng nhau tiến bộ chứ không phải là những lời khuyên bảo nhau.

Chúng ta cần biết, bao giờ cũng vậy, sau khi nhận lời, việc đầu tiên của tôi là biết lắng nghe quan tâm những nỗi niềm của học sinh chậm tiến và yếu kém; và biết lắng nghe tâm tư của học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn vất vả và tình thân ái...

Tôi còn hướng dẫn cho các em cán sự lớp, ban chấp hành chi đội và cùng tập thể lớp tổ chức các hoạt động thi đua lẫn nhau. Khi các em đã hiểu nhau và cùng thông cảm với nhau, tôi tổ chức cuộc gặp mặt thân mật các em trao đổi về những khó khăn của bản thân và bàn cách giúp đỡ.

Vì sự giúp đỡ và trợ giúp của tôi các em có kế hoạch giúp đỡ bạn rụt rè.

+ Vì vì bạn thi đua kém, các em thường xuyên thăm hỏi, động viên an ủi và giúp đỡ khi cần thiết.

+ Vì vì các bạn do những nguyên nhân khác do bạn vì gia đình, các em tổ chức các nhóm, có người kèm cặp bạn.

+ Vì vì các bạn kém về học, các em giảng dạy, bù đắp những thiếu sót, những bạn thường xuyên vắng mặt thì cố gắng bù đắp; kính yêu cha mẹ, thầy cô và người thân.

+ i v i các b n b m ph i ngh h c c n ng viên, ch m sóc và giúp v h c t p, khuy n khích t p th l p t ch c n th m h i, chép và gi ng l i bài cho b n.

+ i v i các b n khó kh n các em có th t ch c quyên góp giúp các b n sách v dùng h c t p.

Nh nh ng vi c làm c th trên, m i ngày c nhân lên, t ch n th m, an i nhau, giúp nhau có thì gi h c bài, n m v ng ki n th c mà d n d n h ng t i xây d ng chung cho c l p có ý th c quan tâm l n nhau, cùng nhau xây d ng t p th , thành t m, oàn k t g n bó ti n b không ng ng.

T vi c xây d ng tình c m t t trong ph m vi l p h c tôi ã ti n hành xây d ng cho các em có tình c m t t i v i b m , anh ch , ng i thân trong gia ình, bà con cô bác trong thôn xóm.

#### **\* S g ng m u c a giáo viên ch nhi m:**

Giáo viên ch nhi m là ng i ch u trách nhi m chính trong vi c t ch c và th c hi n nhi m v giáo d c o c cho các em h c sinh l p mình ph trách.

Ng i giáo viên ch nhi m s ti p xúc v i các em nhi u th i gian nh t, chính vì v y s nh h ng v phong cách, l i s ng c a giáo viên ch nhi m i v i các em r t l n. Do ó, t o ni m tin, c m ph c c a h c sinh và thuy t ph c c a cha m h c sinh thì giáo viên ch nhi m c n s g ng m u trong sinh ho t, giao ti p, ng x , ...

S g ng m u c a giáo viên ch nhi m có s c thuy t ph c r t m nh i v i h c sinh. Tr c tiên, tôi chú ý g ng m u v m t sinh ho t: u tốc g n gàng, áo qu n nghiêm túc gi n d , ch p hành t t quy nh c a nhà tr ng.... Trong giao ti p v i h c sinh luôn nói n ng l ch s , úng m c, không m ng nhi c quá l i v i các em.

Còn i v i cha m h c sinh, ngay t bu i h p cha m h c sinh l n u tiên tôi ã chu n b n i dung h t s c c n th n, chi ti t, và i u quan tr ng là m b o úng gi h p, ng i giáo viên ch nhi m c n n s m h n th i gian quy nh, trang ph c l ch s , g n gàng, thái ni m n , nh nhàng t o không khí

thân m t....Trình bày các v n rõ ràng, khoa h c m ch l c khi n cha m h c sinh yên tâm khi g i g m con mình và h s giúp giáo viên và ng h nhi t thành các phong trào c a nhà tr ng. Khi ã gây c ni m tin trong h c sinh và ph huynh, ng i giáo viên ch nhi m d dàng c các em g n g i, tâm s c i m .

Trong quá trình ch nhi m l p tôi và ph huynh th ng xuyên liên l c v i nhau b ng nhi u cách trao i tình hình h c t p, c ng nh s trau d i o c c a các em.

Giáo viên ch nhi m và h c sinh là m t kh i th ng nh t trong ho t ng t p th , th y nh h ng trò th c hi n, trò xu t - th y quan tâm. Ví d : Các em có xu t t ch c sinh nh t cho các b n trong t ng tháng t ng thêm tình c m, s g n bó gi a các em tôi th y ó là ý ki n hay và giúp các em trong vi c t ch c sao cho vui t i, an toàn, ti t ki m.

làm t t i u này, giáo viên ch nhi m ph i tr thành c v n c l c cho các em trong các ho t ng t p th .

Ngoài vi c quán tri t vi c h c và làm bài trên l p qua m i bu i sinh ho t tôi còn ph i h p v i ph huynh ki m tra vi c h c bài nhà b ng hình th c tin nh n ho c g i i n trao i. Bi n pháp này th c s mang l i hi u qu cao.

**\* Giáo viên ch nhi m là c v n tích c c trong các ho t ng t p th :**

**- Gi sinh ho t l p:** Công tác chu n b cho gi sinh ho t.

+ Ban cán s l p c p nh t t ng k t thi ua tu n theo m u.

+ L p tr ng nh n k ho ch t t ch c i.

+ H c sinh báo cáo:

+ K t qu t ng h p thi ua,

+ K ho ch c a t ch c i

Giáo viên ch nhi m góp ý trên c s báo cáo l p: có nh n xét ánh giá bi u đ ng nh ng em t nhi u i m thi ua và phê bình nh ng em còn vi ph m n i quy. Có bi n pháp x lý i v i nh ng em vi ph m n i quy có tính h th ng.

**- Gi lao ng:**

Lao động và học tập luôn gắn kết với nhau. Vì vậy, là một giáo viên ch nhi m tôi luôn quan tâm t i nh ng gi lao động c a các em, trong nh ng gi lao động ó giúp các em hi u c giá tr ích th c c a lao động, giúp các em bi t yêu lao động h n và qua ó còn giúp tình c m th y trò càng hi u nhau h n.

Là giáo viên ch nhi m tôi th ng ph i t ch c, h ng d n cho h c sinh lao động, qua th c t trong các gi sinh ho t tôi u gi ng gi i cho h c sinh hi u y m c ích, ý ngh a c a vi c làm c a mình. Khi i u hành m t bu i lao động bao gi tôi c ng n úng gi quy nh nh m giáo d c các em v k lu t trong lao động và nh t thi t ng i giáo viên ch nhi m ph i h ng d n cho cán b l p ph trách lao động ph ng án t ch c, phân công lao động cho t ng t , t ng nhóm; ph ng th c giám sát, theo dõi và ánh giá k t qu lao động n t ng nhóm, t ng b n trong l p.

Trong su t di n bi n c a bu i lao động, tôi luôn sát sao bên các em h ng d n các em cách làm vi c khoa h c và cùng gánh vác nh ng công vi c khó v i các em: c bi t h ng d n các b n nam giúp các b n n nh ng công vi c n ng nh c, t o nên không khí lao động oàn k t, sôi n i, làm gi m b t s m t m i và c ng th ng.

Sau m i bu i lao động, tr c t p th l p cán b l p nh n xét v s chu n b trang ph c, d ng c lao động c a các t , t ánh giá u i m, khuy t i m c a mình và các thành viên trong t , nh m ng viên, khuy n khích nh ng g ng t t và u n n n k p th i nh ng khi m khuy t c a h c sinh. ây chính là ph n vô cùng quan tr ng, r t c n thi t úc rút kinh nghi m cho vi c ch o các bu i lao động sau.

### 3.6. Các b c th c hi n gi i pháp :

Giáo viên xây d ng k ho ch kèm theo nh ng gi i pháp c th , sau ó trình ban giám hi u nhà tr ng xin ý ki n ch o.

Ph i k t h p cùng v i giáo viên trong tr ng, ph huynh và chính quy n a ph ng có th làm t t công vi c ch nhi m.

Giáo viên v n d ng linh ho t các ph ng pháp trong vi c ch nhi m.

Giáo viên phải nghiêm túc giáo dục, ý thức học cho học sinh.  
Giáo viên cần xác định rõ mục tiêu và kế hoạch thực hiện các  
nhiệm vụ.

### 3.7. Về khả năng áp dụng của sáng kiến:

Sau khi áp dụng tài liệu, bản thân tôi nhận thấy chất lượng lớp học nghiêm túc, các em thi đua và nâng cao, làm tốt trong những giờ học ở trường và ở nhà. Và từ đây đã trở thành sức lan tỏa sang các lớp học khác trong khối, trong trường. Một số giáo viên cũng áp dụng tài liệu cho lớp mình và đã trở nên thành công ban đầu.

Sáng kiến đã góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy học và giáo dục nhân phẩm. Tài liệu có tính khả thi, sát với thực tế nhà trường và địa phương nên có thể thử nghiệm khai và cùng thực hiện cho tất cả các khối lớp trường THCS trên địa bàn huyện nói riêng và khu vực nói chung.

### 3.8. Các ưu điểm của thiết kế áp dụng sáng kiến:

Giáo viên chủ nhiệm kết hợp chặt chẽ với Ban giám hiệu, tổ chức đoàn thể, giáo viên bộ môn.

Giáo viên chủ nhiệm kết hợp với cha mẹ học sinh:

Đánh giá – khen thưởng.

Có thể nói giáo dục học sinh là công việc hết sức quan trọng trong nhà trường phổ thông. Nhiệm vụ cốt lõi của giáo dục trong và ngoài nhà trường thực hiện. Vì vậy, mỗi giáo viên thực hiện công tác này hãy có muôn hình muôn vẻ các phương pháp khác nhau nhưng đều có chung mục đích giúp cho học sinh tiến bộ, chăm ngoan học giỏi.

3.9. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

#### a. Hiệu quả kinh tế:

Tổ chức tốt cho các em học sinh làm quen và làm việc với các kỹ năng sống ngay trong thực tiễn hàng ngày.

Sử dụng tối đa các nguồn lực có sẵn trong và ngoài Nhà trường nâng cao hiệu quả kinh tế trong việc thực hiện các hoạt động nghiên cứu, sáng tạo...cho học sinh học tập và ghi nhớ.

b. Hiệu quả với môi trường xã hội:

Vì mục đích chia sẻ, thân thiện, hợp tác trong việc giáo dục học sinh cách sống lành mạnh, học tập chăm chỉ học sinh, hình thành và phát triển nhân cách học sinh với niềm đam mê, giúp các em phân biệt đúng, sai và có những hành vi phù hợp trong cách ghi chép các vấn đề trên các cuộc sống.

c. Giá trị làm việc khác:

Nâng cao thân thiện giữa giáo viên và học sinh, rèn luyện tính cẩn thận, quy tắc cho học sinh.

Giúp mang tri thức, tu dưỡng học sinh góp phần xây dựng xã hội phồn vinh.

3.10. Ảnh hưởng tích cực cho các đơn vị có thể thực hiện do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của thành viên, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):

3.11. Ngày, nơi và những người đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu hoặc áp dụng thử:

- Ngày áp dụng sáng kiến lần đầu hoặc áp dụng thử:

- Nơi áp dụng sáng kiến lần đầu hoặc áp dụng thử<sup>11</sup>: Trường THCS

Nguyễn Tấn Thành.

- Danh sách những người đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu hoặc áp dụng thử (nếu có):

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (họ tên cơ quan chức năng)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc chính
	Huỳnh Thị Hoàng Diệp	30/12/1983				

3.12. Tài liệu kèm theo (nếu có):

1. Kiến nghị sáng dành cho học sinh - *Ngọc Linh biên soạn – Nhà xuất bản Văn học - 2015.*

2. Mối quan hệ giữa giáo dục trung học cơ sở - *Sách hướng dẫn thực nghiệm chu kỳ 1997 - 2000.*

3. Trái tim tôi hiên dâng cho trẻ - *V.A.Xukhomlinxki - Nhà xuất bản Giáo Dục - 1983.*

4. Hoạt động giáo dục trẻ em trung học cơ sở - *Hà Nhật Thăng (chuyển biên) - Nhà xuất bản Giáo Dục - 1999.*

5. Một số tài liệu tham khảo khác trên internet...

4. Những thông tin yêu cầu bổ sung (nếu có):

.....

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đây là trung thực, đúng sự thật, không sao chép hoặc vi phạm bản quyền của tác giả khác và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Nam Dong, ngày 02 tháng 02 năm 2021*

**Ng i n p n**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Hu nh Th Ho àng i p**



## BẢN MÔ TẢ NỘI DUNG CÔNG VIỆC SÁNG KIẾN

Tên Sáng kiến: “MÔ TẢ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG  
CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRONG TRƯỜNG THCS”

Tên người viết Sáng kiến: Huỳnh Thị Hoàng Diệp.

Chức vụ: Giáo viên

Nơi công tác: Trường THCS Nguyễn Tất Thành.

**1. Thực trạng:** (Các vấn đề nảy sinh khi thực hiện sáng kiến, có thể là các khó khăn, bất cập, hạn chế, nhu cầu công việc mới phát sinh, ...)

Hiện nay với phân phối thời gian làm việc cho giáo viên chỉ định là 04 tiết mỗi tuần gặp chào cờ, sinh hoạt lớp, sinh hoạt 15 phút và làm các công việc khác như hoàn thiện hồ sơ, tìm hiểu tâm sinh lý lứa tuổi, phối hợp các đoàn thể giáo dục trong nhà trường, gặp gỡ trao đổi với cha mẹ các em, họp ban cán sự lớp và còn là công việc tích cực cho các hoạt động tập thể của học sinh,...

Thực tế với thời gian quy định như vậy là chưa đủ cho các công việc của một giáo viên chỉ định. Do vậy còn một số giáo viên chưa thể làm tròn công tác chỉ định. Đôi lúc khi chưa thể là tạm gác công việc của học sinh nói theo.

Về phía gia đình học sinh, vì nhận thấy học sinh chưa thể tự lập kinh tế thì trường có không ít cha mẹ học sinh chưa thể quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em mình, một số lớn trẻ bỏ học quá lâu vào con mình nên bố mẹ còn ít học thêm nữa dẫn đến các cháu mất niềm tin không còn hứng thú và thời gian với việc học bài và chuẩn bị bài trước khi đi lớp, nhiều em không làm bài tập, chép bài làm của bạn để nộp, công tác lớp bị bê,...

Cùng với đó, thay vì rèn luyện chuyên môn thì chúng ta đã mất nhiều thời gian như học ngoại ngữ, làm chuyên cần, thi giáo viên dạy giỏi, ước k...

kinh nghiệm, còn lại vì công tác giáo dục ở cơ thể sao? Thứ ba, vì năm này còn rất nhiều, chắc chắn tốt đẹp, nên đây là cái khó của giáo viên chuyên nghiệp.

## 2. Nội dung sáng kiến: (Các giải pháp thực tiễn quy tắc trên)

### 2.1. Tìm hiểu học sinh:

Vì cứ đi tra, cập nhật tình hình học sinh của tôi tham khảo và thi tốt kỳ rằm cuối hè vì học sinh của mình và sau đó phổ biến phát cho mọi em tốt, các em nghiên cứu và trả lời hoàn thiện theo mẫu và sau đây là 03 mẫu đi tra mà tôi cho là tốt nhất:

#### M U 1: V GIA ÌNH VÀ H C SINH

*nghe em trả lời khai theo mẫu đi đây bằng cách điền thích hợp vào chỗ ..... hoặc đánh dấu X vào ô thích hợp.*

1. Họ và tên học sinh:.....

- Chiều:.....

- Con thứ ...../.....

2. Họ và tên bố:.....

- Nghề nghiệp:.....

- Trình độ văn hoá: ..../...  Khoá m nh  au y u

3. Họ và tên mẹ:.....

- Nghề nghiệp:.....

- Trình độ văn hoá:..... Khoá m nh  au y u

4. Địa chỉ gia đình:.....

Số điện thoại liên hệ:.....

5. Kinh tế gia đình:  Khá ;  Trung bình  Khó khăn

6. Bố mẹ còn ;  Thi u ,

7. Em vui ai:.....

8. Quan hệ gia đình:  Hoà thuận ;  Bất hoà ;

9. Cha mẹ đi vì em:  Tin tưởng ;  Chi u chu ng ;  C i m

Giao công việc cụ thể ;  Kiểm tra chất lượng ;  Không bao giờ tin

Quá khắt khe ;  Th ng b s nh c ;  B ánh p ;  B b r i

## M U 2: V S THÍCH

H và tên h c sinh: .....

Em hãy khoanh tròn vào t ch môn h c mà em yêu thích (có th là nhi u môn h c)

- H c t p: V n h c Toán V t lý Sinh h c Công ngh Tin h c  
Ngo i ng L ch s a lý Nh c M thu t GDCD.
- Th d c th thao: Bóng á Bóng chuy n C u lông C t ng Võ thu t.
- Ngh thu t: Phim nh Ca nh c H i ho .  
Khác
- Các s thích khác:.....

## M U 3: QUAN H B N BÈ

H và tên h c sinh: .....

- Em có th vui lòng gi i thi u cho cô bi t nh ng ng i b n thân c a em:

STT	H và tên	Quan h	Làm gì
1			
2			
3			
4			
5			

- Em có th vui lòng gi i thi u cho cô bi t nh ng ng i mà em th ng tin c y tâm s trong nh ng lúc em có chuy n bu n, vui:

STT	H và tên	Quan h	Làm gì
1			
2			
3			
4			
5			

- Em có th vui lòng gi i thi u cho cô bi t nh ng ng i mà em th ng giao ti p hàng ngày t i n i c a em:

ang i h c

Không i h c

B n cùng gi i

Cùng l a tu i

Nhi u i t ng khác

Qua các phi u i u tra tôi ã tìm hi u t ng i y thông tin v b n thân các em, làm c s giúp giáo viên hi u hoàn c nh gia ình h c sinh, n m c c i m v tâm lý t ng h c sinh xác nh c th , chính xác có ph ng

pháp giáo d c phù h p. ng th i, giáo viên ch nhi m có c h i bày t s quan tâm k p th i v i các em có hoàn c nh c bi t.

## 2.2. Xây d ng ban cán s l p.

- M t t p th l p t qu n t t c thì tr c h t c n là i ng cán s l p phi i có uy tín, nhi t tình và có ph ng pháp làm vi c khoa h c.

- Theo tôi, nh ng h c sinh có t ch t làm t t là nh ng em có t duy khoa h c, có tinh th n t ch c - k lu t cao, có tinh th n t p th , có ý th c u tranh và h c lo i khá tr lên.

D a vào k t qu thu th p c, d a vào tâm lý l a tu i các em r t thích c ho t ng, c th hi n mình, ng i giáo viên ch nhi m phi i cho các em có c h i bày t quan i m trong vi c b u ch n cán b l p, tiêu chu n thi ua, giáo viên ch nhi m ch là ng i nh h ng theo các tiêu chu n ch không nên áp t ý ki n cá nhân mình v i h c trò. Làm nh v y các em hi u thành tích là do chính các em xây d ng, nên các em t phi i bi t oàn k t, h tr nhau cùng làm vi c. phát huy n ng l c t qu n, tôi phân nh rõ nhi m v và giao trách nhi m cho t ng thành viên ban cán s l p t t tr ng tr lên.

ó là c s ánh giá chính xác và b i d ng k p th i ý th c t ch c k lu t, k n ng t qu n cho ban cán s l p, giúp cho các em bi t mình c n làm gì, làm n âu nâng cao tình th n trách nhi m và phát huy tính t ch sáng t o c a h c sinh. Ví d : tôi ã phân nh trách nhi m cho t ng em là cán b l p nh sau:

**-L p tr ng:** Ph trách chung c l p

+ C p nh t thông tin hàng ngày v các m t thi ua: Truy bài, chuyên c n, kh n quàng, v sinh, h c t p, k lu t, th d c ...

+ T ng h p danh sách h c sinh vi ph m khuy t i m theo tu n (theo m u).

**-L p phó h c t p:**

+ C p nh t thông tin hàng ngày v m t h c t p: Không h c thu c bài, không làm bài t p, chép bài ...

+ Danh sách h c sinh t i m 8, 9, 10.

+ Danh sách các b n có i m d i 5

+ Danh sách h c sinh có thái sai trong gi ki m tra 15 phút, 45phút.

+ Ph trách vi c ch nh các b n ch a bài t p u gi .

**-L p phó v n-th -m :**

+ C p nh t thông tin v n ngh u gi , gi a gi theo t ng ngày.

+ L a ch n thông tin và c báo cho c l p nghe vào ình kì các bu i sinh ho t 15 phút.

+ C p nh t thông tin th d c các ngày và các ti t h c th d c trong tu n.

**-L p phó lao ng:**

+ C p nh t vi c tr c nh t v sinh hàng ngày, nh n xét.

+ C p nh t vi c tr c nh t v sinh lao ng nh k .

**-T tr ng:**

+ Ph trách t viên v m i m t thi ua c a l p, tr ng.

+ Nh c nh các thành viên trong t h c bài và làm bài tr c khi n l p.

+ Theo dõi ki m tra vi c làm bài t p hàng ngày, ghi nh ng b n xung phong, óng góp ý ki n xây d ng bài,... (theo m u).

+ T ng k t thi ua c a các thành viên theo tu n (theo m u).

**-C :** C hai h c sinh theo s phân công c a Liên i và làm vi c d i yêu c u c a T ng ph trách i.

**-Th ký l p:**

+ Ghi s u bài, làm s l p.

+ Ghi biên b n các bu i sinh ho t l p.

Sau khi các em n m rõ nhi m v c a mình, tôi h ng d n các em t ng h p báo cáo thi ua theo trình t .

H t ti t th 4 th 7 hàng tu n các t tr ng l y t ng h p xác nh i m thi ua c a các thành viên trong t .

L p tr ng t ng h p thông tin t các s c a t tr ng, cán b l p h c t p, lao ng, v n ngh .

Nh vào s phân công chi ti t, c th và có ki m tra ánh giá tôi ã giúp các em hình thành c n p t qu n t t. Song, n u i ng ban cán s l p có

n ng l c, nh ng trong quan h v i các b n l i thi u quan tâm, sâu sát thì không th nào t ch c c các ho t ng t p th , các b n s ch a nhi t tình h ng ng các phong trào thi ua, các em s b cô l p và ho t ng kém hi u qu .

Vi c xây d ng t t m i quan h này không nh ng r t c n thi t cho ho t ng c a l p mà còn giúp các em tr ng thành nhanh h n trong cu c s ng, h c t p sau này. Vi c t o d ng t t m i quan h này t o ti n v ng ch c giáo viên ch nhi m xây d ng t p th l p oàn k t, v ng m nh.

### **2.3. Xây d ng t p th oàn k t thân ái, bi t th ng yêu, ùm b c và giúp l n nhau**

Nh chúng ta ã bi t, ch khi nào gi a ng i th y giáo v i h c sinh có s c m thông và tình th ng yêu th c s s t o ng l c thúc y h c sinh luôn nhi t tình và t giác làm theo nh ng l i d y b o c a ng i th y và ch khi ó ng i th y giáo th c s có tác d ng c m hoá h c sinh. Và c ng ch khi nào có tình th ng yêu th c s gi a h c sinh v i nhau thì các em m i th c s quan tâm, giúp l n nhau trong h c t p c ng nh trong sinh ho t, m i th c s m nh d n u tranh v i nhau xây d ng cho nhau, c ng nh m i th c s ch u ti p thu l i nh c nh khuyên b o c a nhau.

làm c i u ó, bao gi c ng th , sau khi nh n l p, vi c u tiên c a tôi là b trí th i gian quan tâm nhi u h n n h c sinh ch m ti n v o c, ki n th c; và c bi t l u tâm n h c sinh có hoàn c nh gia ình khó kh n v v t ch t và tình th n ...

Tôi còn h ng d n cho các em cán s l p, ban ch huy chi i và cùng t p th l p t t ch c i th m h i l n nhau. Khi các em ã hi u nhau và cùng thông c m v i nhau, tôi t ch c cu c g p m t thân m t các em trao i v nh ng khó kh n c a b n và bàn cách giúp b n.

V i s g i ý và tr giúp c a tôi các em có k ho ch giúp b n r t c th .

+ i v i b n thi u th n v tình c m, các em th ng xuyên th m h i, ng viên an i và giúp khi c n thi t.

+ i v i các b n do h ng ki n th c ho c do b n vi c gia ình, các em t t ch c h c nhóm, có i u ki n kèm c p b n.

+ i v i các b n kém v o c, các em g n g i, bi u d ng nh ng vi c t t, nh c nh b n th ng xuyên v ý th c t ch c k lu t; kính yêu cha m , th y cô và ng i l n tu i..

+ i v i các b n b m ph i ngh h c c n ng viên, ch m sóc và giúp v h c t p, khuy n khích t p th l p t ch c n th m h i, chép và gi ng l i bài cho b n.

+ i v i các b n khó kh n các em có th t ch c quyên góp giúp các b n sách v ùng h c t p.

Nh nh ng vi c làm c th trên, m i ngày c nhân lên, t ch n th m, an i nhau, giúp nhau có thì gi h c bài, n m v ng ki n th c mà d n d n h ng t i xây d ng chung cho c l p có ý th c quan tâm l n nhau, cùng nhau xây d ng t p th , thành t m, oàn k t g n bó ti n b không ng ng.

T vi c xây d ng tình c m t t trong ph m vi l p h c tôi ã ti n hành xây d ng cho các em có tình c m t t i v i b m , anh ch , ng i thân trong gia ình, bà con cô bác trong thôn xóm.

#### **2.4. S g ng m u c a giáo viên ch nhi m:**

Giáo viên ch nhi m là ng i ch u trách nhi m chính trong vi c t ch c và th c hi n nhi m v giáo d c o c cho các em h c sinh l p mình ph trách.

Ng i giáo viên ch nhi m s ti p xúc v i các em nhi u th i gian nh t, chính vì v y s nh h ng v phong cách, l i s ng c a giáo viên ch nhi m i v i các em r t l n. Do ó, t o ni m tin, c m ph c c a h c sinh và thuy t ph c c a cha m h c sinh thì giáo viên ch nhi m c n s g ng m u trong sinh ho t, giao ti p, ng x , ...

S g ng m u c a giáo viên ch nhi m có s c thuy t ph c r t m nh i v i h c sinh. Tr c tiên, tôi chú ý g ng m u v m t sinh ho t: u tốc g n gàng, áo qu n nghiêm túc gi n d , ch p hành t t quy nh c a nhà tr ng.... Trong giao ti p v i h c sinh luôn nói n ng l ch s , úng m c, không m ng nhi c quá l i v i các em.

Còn vì cha mẹ học sinh, ngay từ buổi họp cha mẹ học sinh lần đầu tiên tôi đã chú ý nội dung học tập, chi tiêu, và ưu tiên quản lý là bố mẹ ủng hộ học tập, ngay giáo viên chủ nhiệm cần nắm vững tình hình quản lý, trang phục lịch sự, gọn gàng, thái độ nghiêm túc, nhưng tuyệt đối không khí thân mật....Trình bày các vấn đề rõ ràng, khoa học mạch lạc khi nói chuyện học sinh yên tâm khi gặp gỡ con mình và học sinh giúp giáo viên và học sinh thành các phong trào của nhà trường. Khi đã gây được niềm tin trong học sinh và phụ huynh, ngay giáo viên chủ nhiệm đã dành cho các em lòng tin, tâm sức.

Trong quá trình chủ nhiệm lớp tôi và phụ huynh thường xuyên liên lạc với nhau bằng nhiều cách trao đổi tình hình học tập, công nghệ xã hội để chia sẻ các em.

Giáo viên chủ nhiệm và học sinh là một khối thống nhất trong hoạt động tập thể, thầy như hình bóng trò thể hiện, trò xuất thân từ quan tâm. Ví dụ: Các em có xuất thân học sinh tốt cho các bạn trong tháng tháng thêm tình cảm, sẵn lòng bố trí các em tôi thầy có ý kiến hay và giúp các em trong việc học sao cho vui tươi, an toàn, tiết kiệm.

Trong công việc này, giáo viên chủ nhiệm phải trở thành cố vấn chính cho các em trong các hoạt động tập thể.

Ngoài việc quản lý việc học và làm bài trên lớp qua mặt buổi sinh hoạt tôi còn phải họp với phụ huynh để kiểm tra việc học bài nhà bằng hình thức tin nhắn hoặc gọi điện trao đổi. Bên pháp này thầy sẽ mang lại hiệu quả cao.

**2.5. Giáo viên chủ nhiệm là cố vấn tích cực trong các hoạt động tập thể:**

- **Giáo viên sinh hoạt lớp:** Công tác chuẩn bị cho giờ sinh hoạt.
  - + Ban cán sự lớp cần phải nắm vững nội dung thi đua tuần theo mẫu.
  - + Lớp trưởng nắm vững nội dung học tập tập thể.
  - + Học sinh báo cáo:
  - + Kiểm tra nội dung thi đua,



+ K ho ch c a t ch c i

Giáo viên ch nh i m góp ý trên c s báo cáo l p: có nh n xét ánh giá bi u đ ng nh ng em t nh i m thi ua và phê bình nh ng em còn vi ph m n i quy. Có bi n pháp x lý i v i nh ng em vi ph m n i quy có tính h th ng.

### **- Gi lao ng:**

Lao ng và h c t p luôn g n k t i ôi v i nhau. Vì v y, là m t giáo viên ch nh i m tôi luôn quan tâm t i nh ng gi lao ng c a các em, trong nh ng gi lao ng ó giúp các em hi u c giá tr ích th c c a lao ng, giúp các em bi t yêu lao ng h n và qua ó còn giúp tình c m th y trò càng hi u nhau h n.

Là giáo viên ch nh i m tôi th ng ph i t ch c, h ng d n cho h c sinh lao ng, qua th c t trong các gi sinh ho t tôi u gi ng gi i cho h c sinh hi u y m c ích, ý ngh a c a vi c làm c a mình. Khi i u hành m t bu i lao ng bao gi tôi c ng n úng gi quy nh nh m giáo d c các em v k lu t trong lao ng và nh t thi t ng i giáo viên ch nh i m ph i h ng d n cho cán b l p ph trách lao ng ph ng án t ch c, phân công lao ng cho t ng t , t ng nhóm; ph ng th c giám sát, theo dõi và ánh giá k t qu lao ng n t ng nhóm, t ng b n trong l p.

Trong su t đi n bi n c a bu i lao ng, tôi luôn sát sao bên các em h ng d n các em cách làm vi c khoa h c và cùng gánh vác nh ng công vi c khó v i các em: c bi t h ng d n các b n nam giúp các b n n nh ng công vi c n ng nh c, t o nên không khí lao ng oàn k t, sôi n i, làm gi m b t s m t m i và c ng th ng.

Sau m i bu i lao ng, tr c t p th l p cán b l p nh n xét v s chu n b trang ph c, đ ng c lao ng c a các t , t ánh giá u i m, khuy t i m c a mình và các thành viên trong t , nh m ng viên, khuy n khích nh ng g ng t t và u n n n k p th i nh ng khi m khuy t c a h c sinh. ây chính là ph n vô cùng quan tr ng, r t c n thi t úc rút kinh nghi m cho vi c ch o các bu i lao ng sau.

**3. Hi u qu mang l i:** (Sau khi áp d ng các gi i pháp nêu trên ã mang l i hi u qu nh sau:...)

N m h c 2017 – 2018, tôi c nhà tr ng phân công ch nhi m l p 7A6. Qua n m b t t Ban Giám Hi u, T ng ph trách và ph n ánh t ph huynh h c sinh (qua bu i h p ph huynh u n m) có nhi u em th ng xuyên i ch i i n t , th ng xuyên không h c bài, làm bài, trong l p thì không chú ý nghe gi ng, k t qu rèn luy n và h c t p c a các em th p. u n m h c 2018 - 2019, nh ng em này v n không có s chuy n bi n. S d ng nh ng kinh nghi m trong công tác ch nhi m ã nêu trên, tôi nh n th y các em ã đ n có s chuy n bi n, c bi t trong HK II.

*K t qu HK II l p 8A6 (T ng s : 34 em):*

	GI I(T T)		KHÁ		TB		Y U		KÉM	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
<b>H C L C</b>	1	2,9%	11	32,3%	19	55,9%	3	8,8%	0	0%
<b>H NH KI M</b>	31	91,2%	02	5,9%	01	2,9%	0	0%	0	0%

*K t qu cu i n m l p 8A6 (T ng s : 34em):*

	GI I(T T)		KHÁ		TB		Y U		KÉM	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
<b>H C L C</b>	1	2,9%	14	41,2%	18	53%	1	2,9%	0	0%
<b>H NH KI M</b>	33	97,1%	1	2,9%	0	0%	0	0%	0	0%

Cu i h c k tình hình l p tôi ã có r t nhi u chuy n bi n so v i n m h c tr c c v ch t l ng h c và tu d ng rèn luy n o c.

+ V th c hi n n n p c a nhà tr ng, liên i, l p ra: Nói chung là các em nghiêm ch nh ch p hành v i ý th c k lu t r t cao: Nh hi n t ng h c sinh cúp ti t ã không có; ngh h c h c k I l p tôi có 01 l t h c sinh ngh h c không có lý do; c bi t là hi n t ng h c sinh ch i i n t , n quà v t không còn và không có h c sinh cá bi t. X p lo i ánh giá hàng tu n c a liên i l p

tôi có sự chuyển biến thấy rõ và cuối năm đã có nhà trường công nhận là chi  
điểm xuất sắc.

+ Về học lực các em đã có ý thức học và biết là các sinh viên phải  
tốt nghiệp thông qua việc phải học với giáo viên chuyên môn kèm cặp  
các em nhà, vì vậy trong thời gian vừa qua các em đã có tiến bộ rõ rệt qua  
kết quả cuối năm và qua đánh giá của các giáo viên trực tiếp giảng dạy, hiện  
tại các em không học và làm bài tập khi cần lập luận còn nhúng nhính. Cuối  
năm sẽ duy trì tốt, học sinh khá tăng lên, học sinh yếu giảm xuống.

+ Về các phong trào do nhà trường, đoàn, chi phối, lập tôi luôn  
tham gia ủng hộ, kịp thời, lập tôi là một lập luận mà bỏ ra thời gian hoàn  
thành và đã có nhà trường, liên hệ đánh giá cao.

Có thể: tốt nghiệp thi làm luận văn trung thu và môn ngữ văn cấp trường,  
tốt nghiệp thi học thi chứng minh ngày 20/11.

### **Đánh giá phẩm chất học sinh và Sáng kiến:**

Chỉ có hiệu quả trong phẩm chất và đáp ứng.

Đã có chuyển giao nhân sự ra phẩm chất ngoài trường.

*Nam Dong, ngày 02 tháng 02 năm 2021*

**Ngô Văn Tấn sáng kiến**

**Huỳnh Thị Hoàng Yến**